

NĂM I
SỐ 38

mai

BAO RA NGAY THU' BAY
QUỐC-KÊ DAN-SANH VĂN-HỌC NGHỀ-THUẬT

SAMEDI 21 NOVEMBRE 1936

RÉDACTION & ADMINISTRATION
No 151, Rue Bourdais - SAIGON
Directeur: DAO-TRINH NHAT
Administrateur: TRAN-VAN-GIAO

GIA BAO

một nam 5\$00
sau thang.... 2.60
ba thang..... 1.30

MUA BAO XIN TRA TIỀN MẶT

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N°48067

CÓ NHỮNG BÀI

LỊCH-SỬ ANH BẮN CHỮ

Của ĐÀO-TRINH NHAT

BIỆN CHỨNG PHÁP

Của PHAN-VĂN-HỮM

THỜI CUỘC HOA-NHƯT

TRIẾT VÀ LÝ

Của A. A.

CHUYỆN LA VĂN CHƯƠNG

TÔI LÚC ANH HÙNG MẶT LỎ

(TRUYỆN PHAN-ĐÌNH-PHÙNG)

MẤY BỨC TRANH VẼ CỦA TA

100 NĂM TRƯỚC

MỘT CÔNG NGHỆ MỚI

TA LÀM ĐỜN TÂY

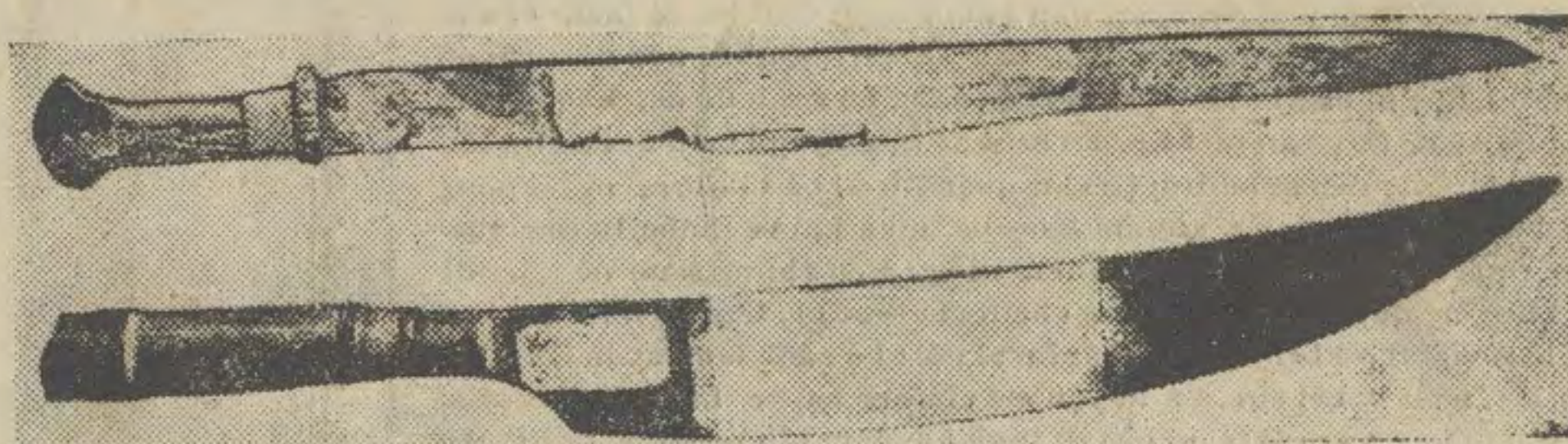
Giấy thép nói Longxuyền Hoemôn cứu
một mạng người (NGƯỜI VÀ VIỆC).

Xem mặt biết người (KHOA-HỌC).

Nửa giờ với ông Phạm đình Cường

V. V. V.

Mấy kiểu dao xưa của ta



Ba trảo Minh-Mạng, Thiệu-Trị, Tự-Đức, có
những vụ thăm.sát các nhà truyền đạo. Linh
đạo.phủ ta dùng thứ dao này để xừ tứ lạng.
trì. (Xem bài «MẤY BỨC TRANH VẼ 100 NĂM
TRƯỚC CỦA TA» ở trong số này)



CÔ DENG TRÊN MẶT CÂY DỜN

Xem bài
MỘT CÔNG-NGHỆ MỚI
nói về mỹ-nghệ đồn tây

của nhà Mélodia. Hình đây là một góc công xưởng ở đường Lagrandière.

Chiếc tàu này



... chở một người đàn bà
trọng bệnh chắc chết 100 %
mà ông Ng-an-Cư cứu sống
mới đây (Coi tin trong
NGƯỜI VÀ VIỆC)

Thi - sĩ Robert
BROWNING &
Huê.kỳ,, mỗi lúc
lùng theo công việc
chỉ mở ra có một
con mắt thì mới
ngó thấy, chứ không
dùng được cả hai
mắt một lượt.



Messieurs,

pour vos chics Costumes
vos belles Chemises

N'oubliez pas....

**LIN FANTASIE
TUSSOR & SHANG tung
ALBENE VIZILLE**

chez....

K. A. J. Chotirmall & C^e

34-36 rue Viénot

SAIGON

ĐÀN BÀ CÓ THAI NÊN NHỚ

Việc sanh đẻ là đều trọng hệ. Huồi một chút, ăn năn không kịp. Quý bà có thai, dầu ai có gan dạ thế nào, cũng vất cho mình để đẻ và không đều trặc trở. Quý bà nên nhớ chỉ có một phương này là hay hơn hết. Quý bà nhớ, làm theo, chừng quý bà sanh đẻ dễ, không đều trặc trở, không đau bụng, đứa nhỏ được mạnh khoẻ tốt tươi, chừng ấy quý bà mới cảm ơn tôi, và nói lời nói tôi là thành thật. Cho đến quan Huyện chủ quận Đức-hoà Chylón, ngài không ưa thuốc annam. Còn bà huyện thì ưa thuốc annam lắm. Bà mua hai ve thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành mai mà uống. Ông rầy không cho, mà bà lên uống. Đến chừng sanh đẻ quá, dễ mau, không đau bụng. Chừng ấy quan huyện mới tin cho thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành mai là hay thật. Quan Huyện liền viết thư khen thuốc Nhành mai nói: Bà sanh lần này là tám lần, mà lần này sanh dễ hơn hết, mau lẹ hết sức. Bà huyện chỉ uống có hai ve thuốc Dưỡng-thai mà thôi. Quan Huyện thấy thật hay và ngài là người có tánh hay làm phúc. Ngài đứng lên và cho phép chúng tôi đăng báo để mách bảo cho quý bà có thai biết mà dùng, hầu tránh khỏi đều trặc trở lúc sanh đẻ. Đức thư ấy tôi có đăng các báo trong này tháng trước.

Thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành mai này hay lạ lắm, cho đến đẻ con so, hoặc đứa nhỏ (nói lớn) mà cũng sanh đẻ dễ dàng, mau lẹ lắm.

Học lúc có thai, người yếu sức, tay chân mỏi mệt, bụng trắng thai nổi, rang đa bụng, ban thân, đau lưng, rang tức, hoặc thai đông, hoặc có huyết dư, hoặc trẻ thai, uống thuốc này thấy hiệu nghiệm như thần. Kláp cả Đông Pháp có bán nơi chợ bán thuốc. Saigon nơi tiệm có Nguyễn-thị-Kính góc chợ mới, và các gare xe điện có bán. Fatch Loan 200 Rue des Marins Cholon có bán. Mua sĩ do nơi Nhà thuốc Nhành-Mai 298 Rue Paul Blanchy Saigon, giá mỗi hộp 1 p.00, dùng trong hai hộp là đủ.

XIN GIỚI THIỆU

Nhà thuốc **NGUYỄN-VĂN-MƯỜI** hiệu **Chơn dung cò** hai ở Long-đức Travinh là một nhà thuốc chuyên môn về bệnh phụ nữ, đã được xa gần biết tiếng hơn 10 năm.

Những thuốc của hiệu này hoàn tán đều hiệp thủy thổ xư Nam kỳ. Hay như là ba thứ thuốc: **BẠCH-ĐÁI-TÂN, VẠN-ỨNG-ĐIỀU-KINH-HOÀN, và TIÊU-PHONG-GIẢI-ĐỘC-HOÀN.**

Giá rất rẻ. Thuốc hiệu nghiệm như thần.

**SỮA
CON
CHỈM**



NÊN

NHỚ:

DẦU THIÊN-HÒA

NGĂN NGỪA VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH

THỐI-NHIỆT-ĐỎN

GIẢI NHIỆT VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH CỦA TRẺ EM

PHÁT-LẠNH-HOÀN

TRỊ BỆNH RÉT VÀ NÓNG LẠNH RẤT HAY

THIÊN-HÒA-DU-ỜNG

CHOLON

MAI

NAM THU' I, SO 38

RÉDACTION - ADMINISTRATION

N° 151, RUE BOURDAIS - SAIGON

DIRECTEUR : DAO-TRINH-NHAT

ADMINISTRATEUR: TRAN-VAN-GIAO

SAMEDI 21-11-36

LICH-SU' ANH BÀN CHỦ'

DAO-TRINH-NHAT

Có người trong bạn làng văn chúng tôi đã mạnh bạo viết ra, có ý trách sao người mình lãnh quen cầu thả, hề làm nghề gì việc gì là làm nhàu, chớ không chịu dò xét đến lai lịch, đến then chốt, đến chỗ hay dở lợi hại của nghề nào việc nào mình làm, thành ra thường hư hỏng và chậm trễ tới cùng có một cơ bởi đó.

Tôi không dám chắc nói vậy có phải đúng lẽ hay không. Nhưng nếu có ai hỏi :

— Vậy thì lai lịch, then chốt và chỗ hay dở lợi hại của cái nghề viết văn bán chữ các anh ra thế nào ?

Tưởng chắc anh em chúng tôi phải lúng túng trước hết. Vì sự thật tuy làm nghề này, nhưng hẳn chưa có mấy ai trong chúng tôi chịu khó truy xét lai lịch duyên do của nghề mại-văn sanh hoạt ra sao cho biết, chớ đừng trách người ta

Nhơn đó, tôi thử đánh liều tìm xét coi.

Cũng như trăm công ngàn việc khác, tự nhiên cái nghề mại văn sanh hoạt phải có tiền-sử, có lịch sử, có quá-trình, có những nổi bật chìm, đất ể, lời lẽ, bởi văn chương không gì khác hơn là một món chế-tạo xuất-sản của con nhà bán văn, giã ỉ như muối của Hội đồng Trạch, hay là sà bong của Trương-văn-Bến kia vậy.

Nếu nhà bán văn được mỗi chữ ngàn vàng như tờ sách xưa chép lại, thì cũng có những nhà văn gặp cảnh khó khăn đói bụng gọi là « một khắc đồng hồ của Rabelais » ; có như Lý-Bạch phải đem áo đi thế để mua rượu ; có như thủ-khoa Trục vô miếu thờ Sĩ vương mà than thở Hán-văn mất cả mỗi hàng :

« Thiên tự nhưt văn vô xứ mại,

« Thử quán cần cổ lụy nhơn đa.

Nghĩa là :

« Ngàn chữ một teng không chỗ bán,

« Tại ông bày đặt hại người ta.

Như thế thì dầu hay dở chu, mình cũng thử xem lại lịch-sử của anh bán chữ như mình, tưởng cũng có chỗ thú-vị, nhiều người muốn biết.



Phàm những người sanh-hoạt về nghề viết văn, làm báo, soạn sách, bấy lâu đã có mấy tên dùng quen là văn-sĩ, là tác-giả, là tác-gia. Thiết tưởng cái danh-hiệu là tác-gia đúng hơn. Tác-gia tức là tác-văn-gia (nhà làm văn), cũng chỉ tỏ ra nghề nghiệp công việc như chánh-trị-gia, kinh-lễ-gia, triết-học-gia, pháp-luật-gia v. v.

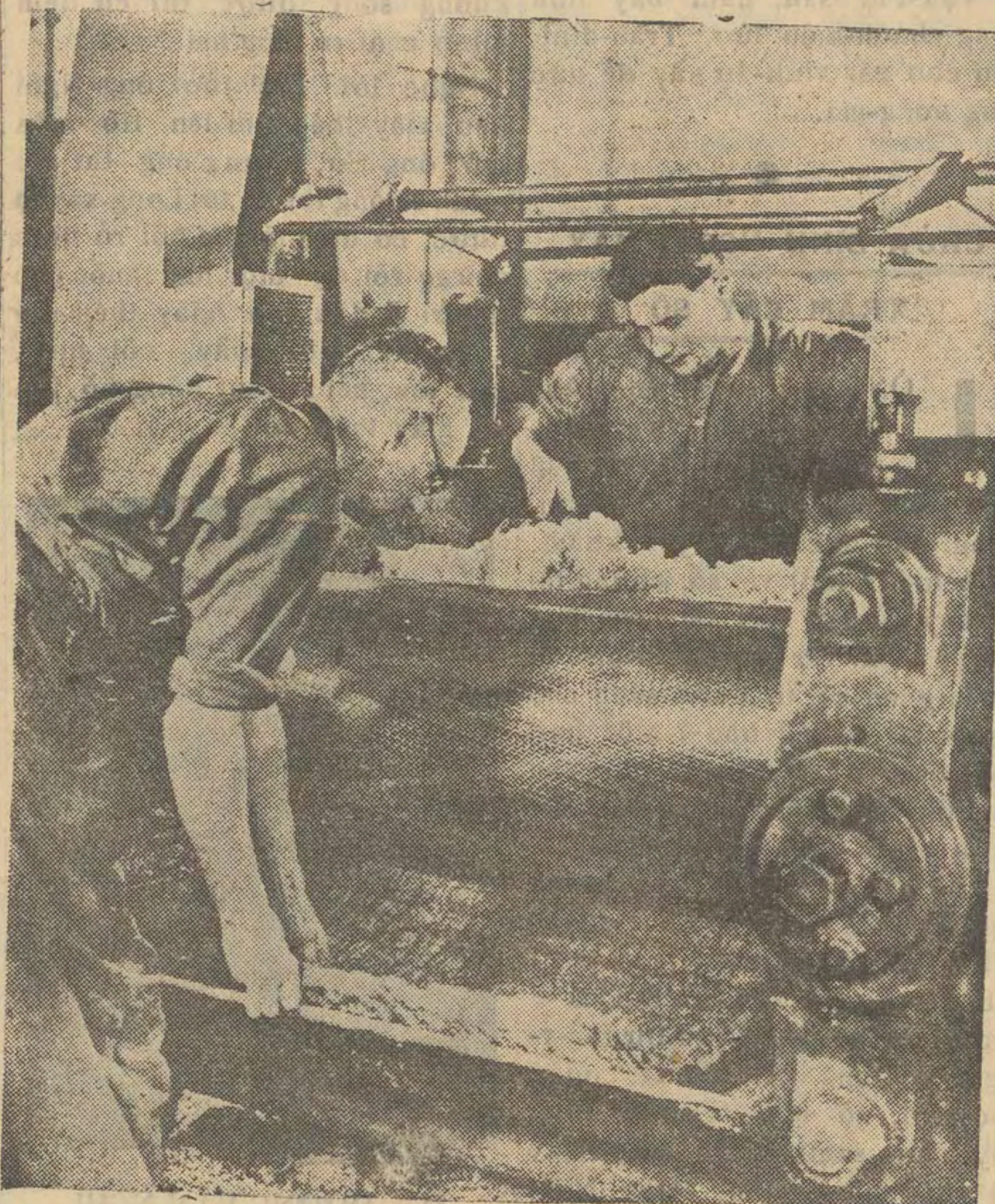
Chắc có người tưởng tác-gia dịch ra bởi tiếng écrivain của tây. Sự thật, tác-gia là chữ sẵn trong sách Tàu thấy có bắt đầu từ đời nhà Đường, có lẽ cũng là bắt đầu cái nghề mại-văn sanh-hoạt ở Đông-phương vậy.

Một quyển sách đời Đường chép : « Vương Tấn hay làm văn mội-bia cho người ta. Có kẻ đem tiền nhuận bút tới, gõ làm cửa nhà Vương-Duy. Duy nói : nhà của đại-tác-gia ở bên kia » Vương Tấn hiểu từ nhuận bút bi-chi. Hữu ông nhuận bút giã, ngộ khẩu Vương Duy môn ; Duy viết : Đại-tác-gia tại nà bên).

Xem cái dòng nói này hình như đời xưa người ta đối với mấy anh mại-văn sanh-hoạt không có ý tôn-trọng gì hết. Như là đối với người hay làm thứ văn mội-bia kiếm ăn, chính là kẻ dùng văn-chương nịnh hót mỡ mã, cho nên ta thấy Vương Duy trả lời mà nói ba tiếng « đại-tác-gia » giống như có vẻ khinh khi ít nhiều.

Song nếu có phải tác-gia mọc ra từ đây chẳng nữa, ta cũng không thể nào lấy cái phát-nguyên bị khinh khi như thế mà bảo rằng nghề mại văn sanh-hoạt không đáng tôn-trọng cho được. Vì xưa một thời, nay một thời, mọi sự vật không thể nào như định xưa nay cũng như nhau. Thiếu gì sự vật xưa có mà nay không còn, hay là xưa không có mà nay vì sự cần dùng của thời-đại mới sanh ra. Cái giá-trị của mọi sự vật cũng phải tùy theo thời-đại mà biến đổi trọng khinh. Các cụ ngày xưa soạn một câu đối, một bài văn-lễ, lấy mấy chục lượng bạc, có lẽ những người như Vương-Duy biếm nhẽ là đại-tác-gia ; nhưng mà đời nay chính thiết những đại-tác-gia bên Âu-Mỹ, họ bán văn-chương thâu lợi bạc triệu, lại còn được vô viện Hàn-lâm, nêu danh bất-lũ, và được người đời tôn trọng hơn vua chúa là khác.

Mại văn sanh-hoạt ở đời nay, chính là một nghề nghiệp tôn trọng, một phận-sự với xã-hội nhơn-quần vậy. Đ.T.N.



Người Đức đã thành công chế-tạo ra thứ cao-su giã, cũng dẻo và tốt như cao-su thật. Bấy giờ mỗi năm họ chế ra mấy chục ngàn tấn cao-su nhơn-tạo này để dùng vô công nghệ. Đây là hình cái máy nấu cao-su giã. Kỳ sau có bài thuật rõ hơn.



CÓ KHI ĐỐT
LẠI HÓA HAY

ÔNG Nguyễn - khắc - Xương cựu thông-phán Phan-tý phó hội-trưởng hội Khuyến-học Bentre, mới đây diên tuyền về vấn đề Bình-dân giáo-duc, « dạy dân quê học nói tiếng Pháp mà giao-thiệp với người Pháp, trong thời-kỳ rất lạ, ấy là theo lời ông nói.

Diễn thuyết một vấn đề lớn như thế, mà ông khéo rút lại chỉ có hai trương giấy in màu xanh đỏ, gởi lên các báo Saigon.

Đại-ý ông muốn trong chốn thôn quê, từ anh trùm chủ xã cho đến thằng bạch-đình, đều nên học nói tiếng Pháp để giao-thiệp với người Pháp, hề mình thông thì chẳng ai dám khi thị mình.

Rồi ông dẫn sơ qua « cái nỗi khổ tâm của người dốt tiếng Pháp cho thình giã nghe ».

Một là chuyện ông cai-tổng nào đó lên tỉnh hầu việc, bị quan lớn tham-biện rầy mắng nặng nề mà lúc ra về ông cai

xá ông quan lớn và nói : « Mer-ci pardon monsieur »

Hai là chuyện mấy cô annam ở nhà quê lên tỉnh lấy chồng tây san-trọng, mà lúc chồng chết hay trở về tây, cô thì lấy anh dẫu bẽ, cô thì lấy thầy ký-lục. Bởi vậy trong dân-gian đã có câu bát đũa em như vậy :

« Mười giờ ông chánh về tây,

« Có ba ở lại lấy thầy thông-ngón.

Nếu tôi hiểu ý ông phản-Xương không lầm, thì tại dân quê ta dốt tiếng Pháp, bằng không thì chẳng có ông cai nọ bị quan chánh sa-lù cu-son mà cảm ơn, cũng không có mấy cô kia đã lấy chồng tây rồi trở xuống lấy dẫu bẽ.

Tôi không hiểu ông có cách dạy tiếng Pháp thế nào cho dân quê thông lẹ để người ta khỏi khi thị mình.

Tôi cũng không hiểu rằng chỉ thông tiếng Pháp là đủ cho người ta khỏi khi-thị mình, hay là còn

cần phải có tư-cách, có nhơn-phẩm, có can đảm chí khí nữa mới được ? Vì thiếu chi người thông tiếng Pháp mà có ai trọng dẫu !

Huống chi, — theo ý ngu của tôi tưởng, — ở đời cũng có lắm cái trường hợp chỉ tỏ ra rằng dân quê không thông-hiểu tiếng Pháp lại ngộ, lại hay cho người ta mới kỳ.

Còn nhớ ở dẫu không biết đã thuật câu chuyện lý-thú như vậy.

Một cô con gái cụ lý ở nhà quê lên tỉnh lấy được ông chồng ấy sung sướng, sang trọng, rồi viết thư mời cụ lý lên chơi. Cụ lý lật đật lên tỉnh, vô dinh quý-tế thăm con. Lại gì một ông nghèo khổ ở nhà quê, dẫu tóc bồm xồm, áo quần mộc-mạc, chơn không giày giép, bộ lịch-lò thối.

Tới giờ bãi hầu, mợ-sư quý-tế ở sở về nhà. Nếu như n, uoi mình, thì đã hỏi cho biết ông lão kia là bực cô bác bà con thế nào để chào thưa từ tế. Càng biết là nhạc-gia lại càng vòng tay chào hỏi niềm nở, mặc dầu cái bộ què mùa cục-mịch bên ngoài. Nhưng dẫu : ấy, mợ-sư quý-tế hun vợ rồi ngo ông nhạc mà hỏi bằng tiếng bồi :

— Ky xà mắ-mốt cu-li (Qui ça mème chose coolie) ?

Rồi ông bỏ đi vô trong buồng thay đồ. Cụ lý ở ngoài ra về tươi cười đắc ý, nói khen với con :

— Hèn chi nói tây người ta thông minh khai hóa dân mình là phải lắm. Thì ông mới ngo thấy ba, biết ngay ba là cụ lý ! Chúng trở về làng, gặp ai, cụ cũng khoe khoang đắc ý như thế.

— Tây họ có con mắt tinh đời hết sức. Họ ngo thấy biết liền tao là cụ lý.

Tội nghiệp ! Thì ra ông dân quê không hiểu tiếng Pháp, nghe lầm mà lấy làm sung sướng.

Độc-giã nghĩ coi nếu như cụ lý đó hiểu tiếng lang-sa mà nghe ông quý-tế phê bình nhạc-gia như thế, thì ông sẽ buồn tình tới phận đến dẫu ?

MINH-THIÊN



KINH CAO
DOC - GIA

Bồn báo phát viên là NGUYỄN-KIM-TRẦN hiện nay đi viếng độc giả ở Anhoa và các miền phụ cận. Xin các bạn đọc chiếu cố, bồn-báo rất cảm ơn.

« MAI »

NGƯỜI VÀ VIỆC

2 NGƯỜI VIỆT-NAM BỊ BẮN BÊN XIÊM

SÁNG bữa 31 Octobre, tại tỉnh thành Khôn - kèn nước Xiêm, lối 170 kiêu dân Việt-nam kéo nhau đi biểu tình ngoài đường. Nhà đương-cuộc Xiêm khuyên bà con ta giải-tán, nhưng bà con ta cương lại, thành ra lính canh-sát Xiêm phải dùng đến khi-giới. Kết quả 2 người chết và 80 bị bắt.

Mấy bữa nay dư-luận trong nước rất căm-động về việc này, không rõ nguyên-nhơn vì đâu mà xảy ra.

Tin báo Xiêm « Praxaxat » nói rằng chánh-phủ nghi kiêu-dân Việt-nam hoạt-động cộng-sân và truyền nhiễm tư-tưởng ấy cho thanh-niên Xêm.

Chúng tôi thì đoán chắc tại lâu nay chánh-phủ Xiêm bạc-đãi và gắt gao với Kêu-dân Việt-nam, cho nên bà con ta biểu-tình để kêu nài đó thôi.

Chánh-phủ Đông-dương đã tư qua hỏi lãnh sự Pháp ở Xiêm trước khi có bức điện văn của ông Phạm-Tá đánh thức dư-luận kia.

Trông mong rằng sự thiệt trong vụ này ra sao, thế nào chánh-phủ cũng cho dân biết.

CÁC CỤ LỚN CÓ BIẾT LÀM RUỘNG HAY KHÔNG ?

BÁO hằng ngày đăng tin mới rồi, cả 6 cụ lớn thượng thư Nam-trào được gán Nhứt hạng Minh-nông bội-tinh (Commandeur du Mérite Agricole annamite).

Có người lấy làm lạ cũng phải: các cụ lớn có công-lao cày cấy trồng tía gì đâu mà được cái bội-tinh ấy đáng lý nên đề cho những

ông chủ ruộng, bác thợ cày chánh hiệu mới phải. Vẫn biết mỗi cụ lớn thế nào chẳng có năm bảy chục hay một vài trăm mẫu ruộng, nhưng mà ruộng ấy do mấy bác nông-phu tá-diễn làm cho ra huê lợi, chứ các cụ lớn mình có cày cấy tát nước bao giờ đâu.

Chúng tôi trông mong đến dịp lễ Vạn-thọ sau, năm bảy nhà nông chánh-hiệu được Trào-dinh ban cho cái vinh-dự này để nức lòng nông-gia.

CHỮA BỆNH NGOÀI MỸ TRÂM CÂY SỐ

LÔNG ái-quốc khiến chúng tôi vẫn tin chắc rằng thuốc annam ta, với ông

thầy giỏi, bao giờ cũng nên tin-dụng, bao tồn và khuyến khích.

Cách đây một vài số, chúng tôi đã bày tỏ cái biệt tài của ông Nguyễn-an-Cur ở Hóc-môn đã nhiều phen cái từ hườn sanh cho người ta ra thế nào? Một bạn đọc báo ở Long-xuyên mới cho hay tin rằng tuần trước ông Cur chữa bệnh cách - bức mấy trăm cây số mà cứu sống một mạng người rất tài, khắp cả Long-xuyên nghe đều thần phục.

Bệnh-nhơn là M^{me} Đỗ-thị-Chân con dâu ông nghiệp-chủ Dương-V-Nghi ở làng An-phong, quận Chợ-mới, vô nhà thương quận này năm sanh được mấy ngày thì phát bệnh nặng. Ông Nghi nhà giàu, tự nhiên tìm thầy chạy thuốc cho con đủ cách, rồi lại chở lên nhà thương Long-xuyên nữa, hao tốn đã nhiều mà bệnh con không bớt chút nào, lại có phần nặng thêm, đến đôi hôm ngày bệnh nhơn chết giấc đôi ba phen. Ai cũng cho là hết phương cứu chữa, mấy bà phước trong nhà thương tình xin làm lễ cầu hồn cho M^{me} Chân rồi.

GIẤY - THÉP - NÓI CỨU SỐNG MỘT MẠNG NGƯỜI

MỘT vị độc-giã đã đọc «MAI», giới thiệu ông Nghi nên cứu cứu cụ Nguyễn-an-Cur và cam đoan rằng nếu uống thuốc của ông Cur mà không sống được, thì cứ đem mình chặt ra làm hai.

Nghe lời, tức thời ông Nghi kêu giấy thép nói lên Hóc-môn mời ông Cur, nhưng ông Cur nói mình không thể đi tới Long-xuyên được, có điều là ông hồi rở bệnh chứng rồi đọc một toa thuốc cho người ở đầu kia giấy thép nói chép lấy. Mời thầy, hồi bệnh, cho toa, hết 9 phút đồng hồ, tốn 3p. giấy thép nói.



M. DƯƠNG-VĂN-NGHI

Sau đó vài giờ, người ta chở bệnh-nhơn ra khỏi nhà thương để uống thang thuốc ông Cur đã cho toa bằng giấy thép nói đó.

Ông Nghi nói rằng M^{me} Chân uống thang thuốc vô một lúc, thấy bệnh hạ liền, 10 phần nguy cấp giảm đi hết 5. Biền-Thước Hoa Đà ngày xưa bất-quá cũng hay đến thế là cùng.

Ai bảo được rằng thuốc ta vô dụng và xừ ta không có thầy thuốc hay?

CỤ PHAN-TÂY-HỒ KHEN LÀ PHẢI LẮM

T HẤY sự hiệu nghiệm dân-tin, đáng sợ, ông Nghi lật đặt muốn một chiếc tàu riêng, chở binh nhơn lên đậu tại Cầu-kinh cách xa Hóc-môn 3 cây số để ông Cur cho thuốc nữa. Vì tàu lớn mà rạch Hóc-môn nhỏ, nên tàu phải đậu cách xa.

Ông thần-y này xuống tàu thăm mạch và đối chứng lập phương luôn trong 3 ngày, thì bệnh-nhơn trở nên lành mạnh, ăn uống được, mỗi ngày ăn đôi ba chén thịt trâu.

Có cái lạ, là đối với bệnh này tất nhiên thuốc tây khuyên ăn thịt bò cho bổ, nhưng ông Cur trái hẳn lại, bảo ăn thịt trâu, vì ông nói thịt trâu thích hợp với phong-thổ xứ mình hơn.

Tinh ra bệnh nhơn từ Long-xuyên chở lên bữa 16, đến 19 Nov. chở về, trước sau có 5 ngày. nhờ ông Cur mà M^{me} Chân đi từ chỗ chắc chết 100% trở lại chỗ sống 100%. Nghề thuốc và tài thuốc của ông như thế, cụ Phan Tây-hồ lúc sanh-bình thường ngợi khen thần phục là đáng lắm vậy.



QUÊ THANH QUÊ QUI CAO HỒ CỐT

Rất tốt — giá rẻ
Ai muốn mua, nhiều bao nhiêu cũng có, xin hỏi:

VÕ-KHẮC-THIỆU
186 Rue d'Espagne :: SAIGON
Điện thoại số 20.728



Một vài hàng

B A ngày 26, 27 và 28 Novembre này, tại Thành-thất Cao-Đại Tây ninh làm lễ Đại-tưởng của đức Giáo-tông Lê-văn-Trung rất là long trọng. Có cả đến, có đốt pháo bông.

T HẮNG tới, ba ngày 24, 25 và 26 Décembre, tại Cao-lãnh có Hội-chợ rất lớn. Có mở cuộc đấu võ, tiền thưởng dự-bị đến 200 \$ 00.

Vô-sĩ Lục-tinh muốn lên vô-đài thi nhó viết thơ đăng tên trước ngày 10 Décembre, cho ông Nguyễn-văn-Triệu, phó quản Cao-lãnh.

C Ó tin nói chắc Nhứt với Đức sữa soạn ký mật-ước đồng minh bài trừ cộng-sân.

Bộ Ngoại-giao Đông-kinh cấm các báo trong nước Nhứt đăng tin này. Có một 'phông-sư' viên báo Huế-kỳ ở Đông-kinh đánh giấy thép về hân-quốc để báo tin ấy, nhưng bị chánh-phủ Nhứt tịch-thâu mất.

Q UÂN cách-mạng của đại-tướng Franco đã chiếm ở gần hết kinh-thành Madrid.

Quân cộng-sân chống lại dữ, nhưng chống không lại, vô-lũ từ tung. Họ chạy về Valence để sắp đặt công cuộc kháng cự ở tỉnh này.

MỘT bạn đồng-nghiệp hằng ngày ở đây mới rồi đăng tin rằng bữa 3 ông Thầu, Ninh, Tào đang nhện đối trong khám, cụ Phan Sáo-nam ở Huế có đánh giấy thép vô chánh-phủ Nam-kỳ xin thả 3 ông, để cụ ở tù thế cho.

Có lẽ cụ Phan đánh giấy thép xin thả 3 ông Thầu, Ninh, Tào, nhưng sự xin cho cụ ở tù thế thì chắc là tin bày đặt. Vì là một chuyện vô nghĩa. Chúng tôi tưởng không khi nào cụ Phan làm một chuyện vô nghĩa như thế. Ở kim đồng tây, có ai vô ở tù thay thế cho ai được bao giờ?

B ÁO « Impartial » đăng tin rằng có 5 người đang đúc súng lậu ở làng An-thuận hạt Bentre. bị người sở mật-thám bắt được quả-tang và cả khi-cụ chế-tạo nữa.

NĂM sáu người từ ở Côn-lôn đồng bè đi trốn. Bè trôi qua một cù lao Mă-lai quần-đảo, ăn dừa trừ cơm đến nửa tháng may gặp một chiếc ghe đánh cá của Nhứt-bôn đem đi, rồi giao cho một chiếc tàu tây chở về Hồng-kông.

Họ tự xưng là dân chài lưới bị giới bảo đánh chìm ghe, thành ra người ta ở trên tàu ngợi kهن là can-đam và quyền tiền nhau để cho họ.

Tới Hongkong, 2 người ở lại, vô năm nhà thương. Còn 3 người xin quan lãnh-sự Pháp ở Hongkong cho giấy đi tàu về xứ.

Không dè, tàu tới bến Saigon, người sở lĩnh-kín xuống đón rước « ba người bạn ghe bị chìm ngoài biển », nhận diện được là tù trốn Côn-lôn, chứ không phải là dân chài lưới nào hết. Một cậu nhảy đại xuống sông lặn hụp trốn thoát, còn hai cậu bị công dân vớt bắt để lại trở ra Côn lôn.

Ba anh chàng này ngu thiệt, đã trốn thoát Côn-lôn qua được Hongkong thì ta ở đó làm ầu, may ra yên ổn, ai bảo ngu đại đi xin về xứ cho lộ hình-tích ra. Bộ chúng không hiểu rằng khoa học ngày nay có phép nhận-điện tại tỉnh ra sao chẳng?

D Aİ-hội-đồng Kinh-tế Đông-dương đã khai mạc hồi 10 giờ sáng bữa 18 Novembre.

Mấy lần trước đại hội-đồng vẫn khai-mạc ở phòng lớn của phòng Thương-mại. Năm nay khác hẳn: lễ khai-mạc cử-hành ở dinh Đốc-lý Saigon, do quan Toàn-quyền Silvestre chủ tọa.

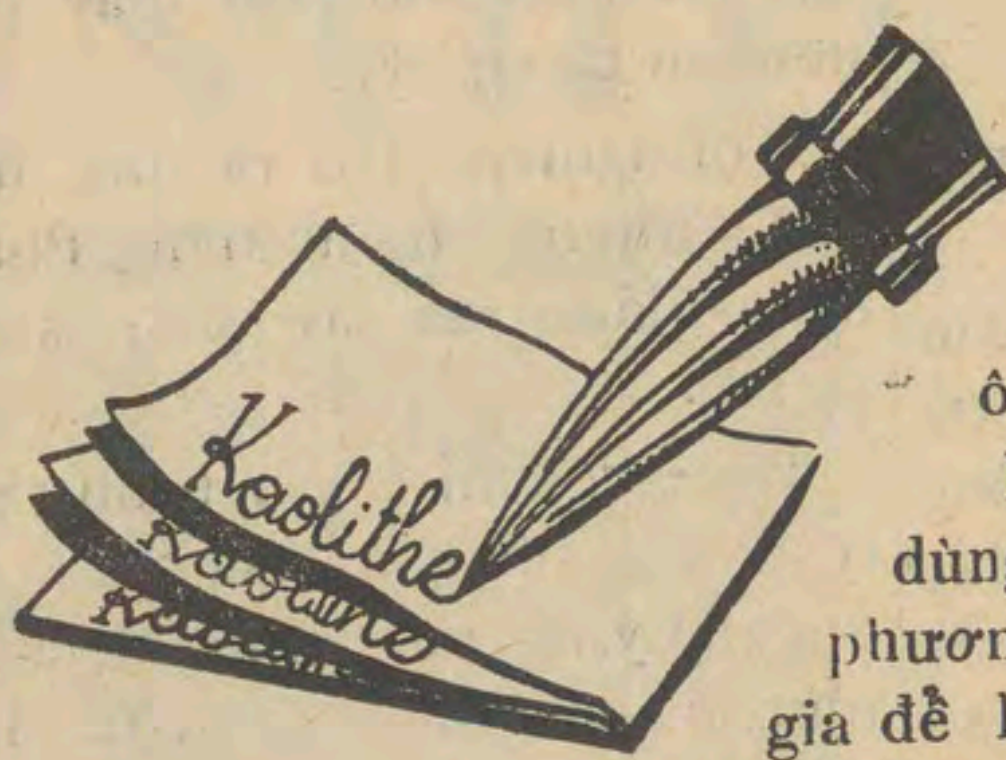
Năm nay ông Mazel đại-biểu xứ Trung-kỳ được cử làm nghị-trưởng Đại-hội đồng với 30 thẩm, chống với ông Chenu tranh cử chỉ được 17 thẩm và 1 thẩm trắng.

Về cuốn

HỒ-XUÂN-HU'ONG

Chúng tôi đã được tin ông giáo Hanh nhứt định tái bản cuốn « Hồ - xuân - Hương » của ông. nếu như...
Xin đề kỳ tới nói rõ.

Ngòi viết KAULO là thứ ngòi viết mới chế, đánh đồ ngòi viết bằng thép và bằng vàng để dùng với các thứ cán viết dụng mực.



Ngòi viết KAULO bằng thủy tinh, khỏi sợ sét, viết chữ lớn, vừa, nhỏ, có đủ cỡ và kiểu riêng cho qui ông và qui bà.

Ngòi viết KAULO dùng viết trên carbone, rất phương tiện cho các thương-gia để làm giấy tờ en double, triple, quadruple, để cho các giáo-viên cho point, đề cho học-sanh lấy note, viết brouillon rất lệ

Giá mỗi ngòi : 0 \$ 25

Đại lý : F. VAN-VOVAN

146, Rue Colonel Boubonnet
Tél. Aut. 21.475 SAIGON

A I MUỐN MAY ĐỒ TÂY ĐÚNG MODE PARIS nên lại

AU CHIC SAIGON
25, Amiral Courbet, Saigon

INSTITUTION PHAM-KHAC-MINH ENSEIGNEMENTS PRIMAIRE ET PRIMAIRE SUPÉRIEURE

82, Boulevard Kitchener - SAIGON - (Cauonglanh)

Préparation des élèves de 1^{re}, 2^e ou 3^e année au BREVET ÉLÉMENTAIRE et B. E. P. S.

Toutes les matières (y compris solfège) et tout le programme enseigné en 6 mois

Ne travaillant que la nuit (19 h. à 21 h.) sauf celle du dimanche

Frais d'Études par mois: 8 \$ 00. Jour de rentrée 4 décembre 1936

Cours DE NUIT particuliers de FRANÇAIS 4 \$ 00

de MATHÉMATIQUES 4 \$ 00

COURS PAR CORRESPONDANCE. — Professeurs licenciés et bacheliers, 2 piastres par mois, rédaction corrigée par semaine et à la fin de chaque mois, une lettre du professeur indiquant les défauts de style, la façon de se perfectionner (exercices lectures etc...)

Professeurs :

MM. TRAN-VAN-THACH, licencié ès-lettres d'enseignement.
TRUONG-NGOC-KHOA. Bachelier,
NGUYEN-VAN-DONG,
TRAN-VAN-SUU
BARGON (Charles) Bachelier mathématiques.

Conditions spéciales pour ceux qui se préparent au Baccalauréat ou du Brevet supérieur.

Adressez vos lettres ou mandats à :

M. NGUYỄN-TÂN-SỈ
Secrétaire Cours par Correspondance,
82, Kitchener - SAIGON

BIỆN CHỨNG PHÁP

của PHAN VĂN HÙM

(BÀI THỨ HAI)

C. — VỪA ĐỜI VỪA DỜI

Tóm lại, sự vật trong trời đất, không có cái chi là không đổi dời.

Đời đời, là cái luật chung, cũng là cái luật lớn của vạn vật.

Khi nghĩ xét, phán đoán điều gì, ta không được quên cái « luật đổi dời » ấy.

Bỏ sót luật ấy lại một bên, ta phán đoán lầm ngay.

Dầu cho điều đã qua, điều bây giờ, hay là điều sẽ tới, cũng không có điều gì là ngoài cái luật ấy được.

Cho nên, muốn phán đoán được đúng, để làm công việc cho được thành, hoặc muốn phán đoán được đúng, để mà hiểu tron mà thôi đi nữa cũng vậy, cũng cần phải nhớ cái « luật đổi dời ».

Tôi nhắc lại nó, là vì nó to-tát lắm.

« Luật đổi dời », xưa nay, sau này, cũng cứ cai-trị vũ-trụ, mà luật ấy không bao giờ nó phải đổi dời.

Bởi thế cho nên phải nhớ điều này :

Xét xưa, xét nay, xét sau này, cũng phải bằng cứ nơi « luật đổi dời ».

Leibniz nói : « Thời bây giờ thay nhénh thời sẽ tới (1). »

Nghĩ đó, theo « luật đổi dời », ta phải biết sự (trở nên) (le devenir) của vạn vật.

Truyện Kiều có câu :

Trong khi chấp cánh liền cành,
Mà lòng rẽ-rúng đã dành một bên.
Mãi tấy để lạnh hương nguyên,
Cho duyên dắm thắm, ra duyên bề bàng.

Gieo thoi trước chẳng giữ-giàng...

Đó là lời Túy Kiều nói với Kim Trọng. Rằng con gái mà dễ-dàng nhẹ dạ, gặp tình nhân vội quên mình cùng nhau, thì về sau người tình nhân nên chông sẽ rẽ-rúng. Rẽ-rúng ngay từ khi đương « chấp cánh liền cành. »

Thấy sự rẽ-rúng ngay trong lúc chấp cánh liền cành, là thấy cách động.

Tức là thấy lòng người không ở yên một thể, thấy nó đổi dời, thấy nó sẽ trở nên khác.

Túy Kiều thấy chỗ trở nên của cõi lòng.

Năm xưa, ở Toulouse, xuân về dầm ắm, cùng bạn bạn vầy đoàn, tôi đi dạo chơi nhà quê. Bấy giờ bông aubépine trở rộ, rực

(1) Tout présent état d'une substance simple est naturellement une suite de son état précédent, tellement que le présent y est gros de l'avenir. (Monadologie, paragr. 22).

chồi, khách du ai cũng náo-nức lừa gai mà bề nhánh. Tôi bề được một ôm bông búp sum sía.

Ra về, một chị trẻ-trung xinh đẹp, lấy dấy làm lạ, miệng cười duyên hời :

— Sao ông bề chỉ bông búp như vậy ?

— À, số là cô không hiện chứng. Bông của cô nở đẹp bây giờ, mà về đến nhà nó sẽ tàn ngay buổi tối. Bông của tôi chắc nó sẽ nở ngày mai nơi lục bình.

Nghe lời, cô ra chiều bối tiếc. Cô quên lửng cái luật đổi dời. Cô không thấy sự trở nên của vạn vật.

Bạn tôi, một người nước Belsi-que, làm sếp phura xe tắc-xi (1) ở thành Bruxelles, kinh đô nước ấy. Anh là một tay lao-động giỏi biện-chứng-pháp. Anh thuật cho tôi nghe chuyện ba năm ôm quyền Anti Duhrin, làm sách đầu giường, cho đến hiểu triết lý của Marx và Engels.

Thấy bạn sếp-phura cùng nhau cạnh tranh dữ dội, giành chỗ đậu xe cho dễ kiếm mỗi hàng, anh đoán biết sự đổi dời và sẽ trở nên như thế nào, nên khuyên nhủ : các bạn cạnh tranh như thế chỉ cho khỏi sự cạnh tranh càng ngày càng dữ dội thêm, rồi cũng đến gây gỗ đánh đập, mà cảnh sát sẽ phải can-thiệp vào, hạn định bến xe ; chỉ bằng ta điều-đinh cùng nhau, mà tự ta phân bên cho ta, ngay bây giờ.

Không mấy ai nghe theo lời đó.

Quả thật, ít lâu, sự cạnh tranh rối loạn ra, bến xe bị cảnh sát hạn định, mà sự thế phải đổi dời, có như lời nói trước.

Thuật chuyện ấy xong, bạn tôi kết luận :

Biện-chứng-pháp đem dùng cả vào công việc hằng ngày như thế, chứ đâu phải là của riêng của các nhà triết-học, nói những chuyện trên trăng trên trời, mà dùng những tiếng cao-kỳ khó hiểu.

2. — ĐOẠN CHUYỂN

A. — ĐỘNG TINH

KẾT LUẬN CHƯƠNG TRÊN

Chương trên muốn chỉ rằng trong vụ-trụ của ta biết đây không có cái chi là không đổi dời

Đời đời, là cái luật chung, cũng là cái luật lớn của vạn vật.

Đã nói rồi như thế ở trên kia, mà ở đây nên nói lại, vì cái luật ấy nó hệ trọng lắm.

Nếu sự đổi dời là cái luật chung cho vạn vật, thì không có cái gì là yên tĩnh cả.

Tĩnh, ấy là tiếng nghịch với biện-chứng-pháp. Tĩnh, là sự

khô g có ở trong vạn vật bao giờ.

Biện-chứng-pháp thấy ĐỘNG, luôn khi và khắp cùng.

Trăng sao, trời, đất, người, vật, cỏ, cây, bất kỳ cái gì cũng động cả.

Xưa Héraclite từng nói : « Ta không thể nào lội lần mà cũng lội xuống một dòng sông, vì rằng sông cứ vận - chuyển nước mới đến mãi (1). »

Nghe la lần này xuống là nước này, lần sau cũng xuống bến ấy, mà nước khi trước đã trôi mất đi rồi.

Không-tử cũng nói : « Chảy mãi như thế này ru ! Không kể ngày đêm ! »

Câu ấy chỉ vào một con sông, cũng có cái nghĩa nói sự đổi dời luôn luôn. Tư tưởng ấy đã là biện-chứng. Uống cho Không-tử, khi đã già mới biết đến Châu-Dị-h. Nguyên chữ dịch, có nghĩa là đổi dời.

(1) Nous ne pouvons pas descendre deux fois dans le même fleuve, car il roule sans cesse de nouvelles eaux. (Xem GOMPERZ, les Penseurs grecs, Paris, Payot édit.)

Đổi dời vốn là luật chung cho vạn vật.

Động, ấy là điều ta gặp thấy khắp cùng và luôn khi.

Động có hai cách.

Một cách, là vận-động (mouvement de déplacement), tức là sự dời chỗ (changement de place). Như : trời xây, nước chảy.

Một cách nữa, là biến động (mouvement d'altération, tức là sự đổi thể (changement d'état). Như : người trẻ rồi già, lá xanh rồi úa đỏ.

Biến động cũng có thể nói là vận động nội tại (mouvement interne). Bởi vì theo khoa-học, có biến động như thế là bởi những điện-tử (électron) làm nên vật chất, nó vận-động luôn, không hề khi nào dừng.

Nhưng mà đó là chuyện cao kỳ. Tôi cũng nghe người ta nói vậy, mà tin theo vậy. Tôi không biết chờ rõ điện-tử nó vận-động làm sao.

Điều mà tôi muốn nhắc đây, chỉ là hai cách động : vận-động và biến-động.

Động, chứ không tĩnh.

Điều ấy phải ghi nhớ kỹ càng.

Biện-chứng-pháp mà có, là bởi vì nó ở trong luật « động » mà ra, nó ở trong luật « đổi dời » mà ra.

Phỏng khiến vạn vật không có động, mà chỉ tĩnh, thì biện-chứng-pháp không còn đâu nữa, mà tôi cũng không nói biện-chứng-pháp chỉ nữa cho mất công.

(Còn nữa)

THO'
NHÂN



M. VÕ-BÁ-PHAN
(Bentre)

Tiếp thơ ông nói có soạn được ít bài nói về chuyện lạ Cổ Kim, xin ông làm ơn gởi lên một vài bài cho bốn-báo xem.

MAI.

Ai về xin nhân!

Nhân ai có bệnh từ cung, dùng nhiều thứ thuốc rồi mà chưa lành mạnh xin nhớ này thứ thuốc Phụ khoa cứu khổ hườn hiệu Bạo Nam-Đường do tay y-sĩ Lý-văn-Trượng bào chế ra — đã cứu chữa biết bao nhiêu người-muốn chắc, xin hỏi những người có dùng rồi thì rõ.

Nên nhớ : bệnh từ-cung có 6 chứng khác nhau nên bốn đường nghiên-cứu chế ra 6 phương thuốc, chứng nào dùng thuốc nấy.

Xin này cho được cái toa nơi các đại-lý khắp Đông-Dương hầu xem kỹ cho biết chắc chứng bệnh của mình mà mua thuốc về dùng.

Tiểu phong giải độc hườn : Trị các chứng phong độc thâm-nhập vào máu huyết sanh ra nhưc mồi gân cốt ; đau lưng, tức ngực, cùng ghê chốc, mồ dái v. v. — Rất thần hiệu. (muốn hỏi điều chi, xin viết thơ). BẢO-NAM-ĐƯỜNG

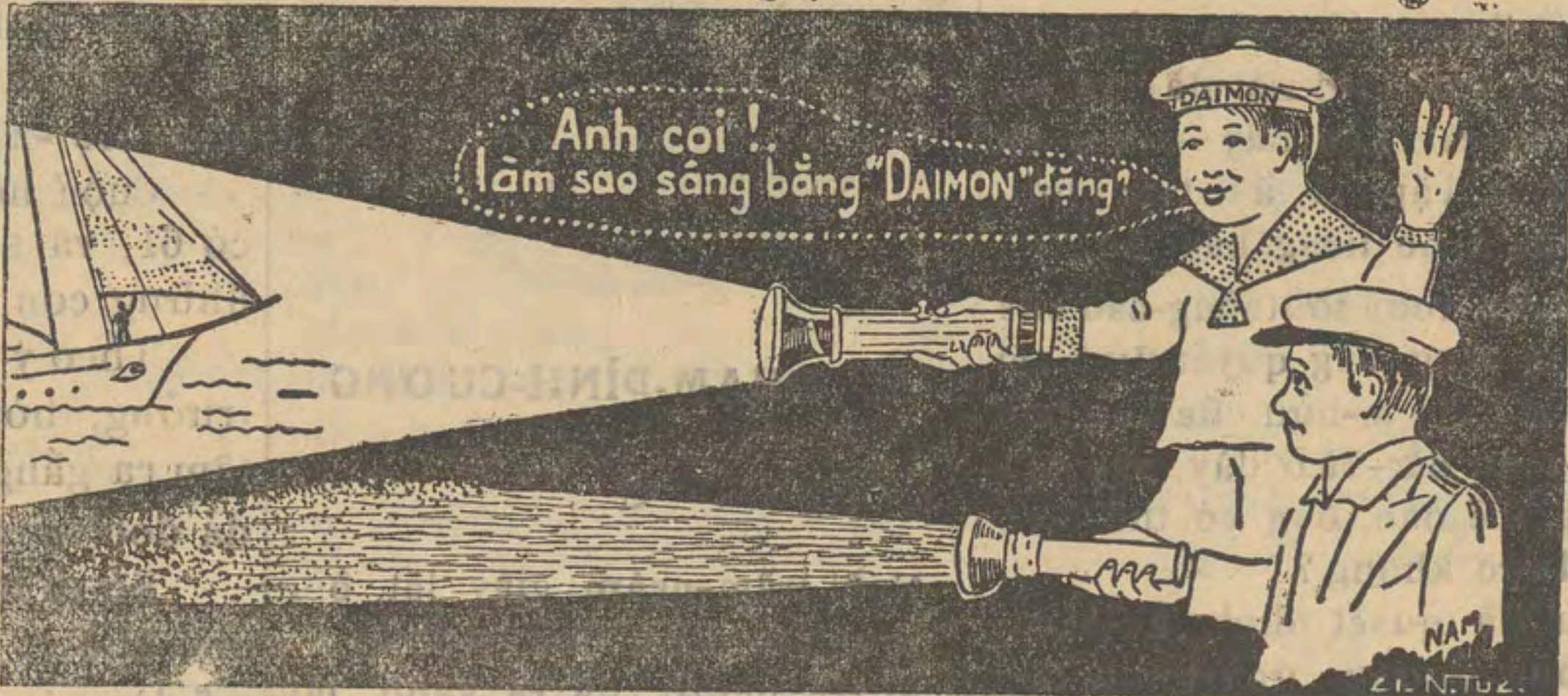
32 Paierie Càntho

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG

cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lắm, dùng được lâu.

Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhưt là sáng cho thật xa ; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tí n vậy.



Bán lẻ trong các hàng Bazars

Đại-Lý : NGHE SANH HIEU, 15 Rue Schroeder — Saigon VINH THAI TRUNG HUNG
DAI TAN Rue Gia Long à Cholon

Mua một hộp phấn chà răng tặng thêm 1 bàn chải giá đáng 0\$ 10 trong hộp có « bon prime » dầu thơm « Lamotte » và savon le « Tarin » đủ mùi thơm cho không

Bảo đảm phấn không pha trộn đá nhám và không có accide

Phấn màu hồng NHƠN HOÀNG tẩy các chất dơ mau lẹ bắm sần răng, từ răng cửa đến răng cấm, như đàn bà nhai trầu với dồng vàng vàng, đàn ông hút thuốc, thuốc phiện nhựa khắn vô kể răng đen đen, xiết ăn răng thắm đen, răng tự nhiên ngà ngà dùng phấn « DENTAL POWDER » đều ra hết. Dùng sớm mai và chiều thường ngày nướu răng càng ngày càng đỏ như son, giá mỗi hộp 0\$ 35 dùng lâu, (nhớ xem bài nhỏ trước trong). Cam đoan không ra chất dơ, răng không bóng láng, không trắng đẹp, nụ cười không có duyên, bài 2 hàm răng trắng, xin trả tiền lại bằng hai.

Bán và cho không tại hiệu :

NHƠN-HOÀNG
15, Amiral Courbet - SAIGON

NOTA. — Mua một hộp phấn thêm 1 bàn chải NHƠN-HOÀNG, 2 hộp thêm 1 bàn chải Nhứt giá đáng 0\$ 20. Lúc-linh gởi lãnh hóa giao ngân từ 2 hộp. Mua sỉ làm đại-lý gởi échantillon trước cho thí nghiệm.



NỮA GIỜ VỚI ÔNG PHẠM-ĐÌNH-CƯƠNG

HỘI TRƯỞNG MỚI CỦA HỘI B. K. A. H.

DÔNG-bào Bắc-hà-tiểu-ny ở đây kinh-doanh mua bán và thầy thợ làm việc kể có mười muôn người, vậy thì cơ quan ái-hữu của người Bắc trong Nam chắc không phải là cơ quan vô-nghĩa. Nhưng là mấy năm nay trong cơ-quan ấy nổi lên không-khí tranh-dấu giữa phái trẻ phái già, xem ra hơi khó thở. Bởi vậy, sau khi được tin rằng ông Phạm-đình-Cương, một người trong phái thanh-niên, mới được hội Bắc-kỳ Ái-hữu bầu làm hội trưởng với một số thăm khá nhiều, và ông tuyên bố sửa sang việc hội cho sốt sắng mới mẻ, hoạt động, chúng tôi đến tìm ông để hỏi cho biết đại-khái chương-trình cải cách của ông thế nào?

Nhơn nói tới chuyện bầu cử này, chúng tôi tưởng nên nhắc lại cho đúng sự thật rằng: Hôm đó ông Nguyễn-văn-Diệm không hề ra tranh cử với ông Cương, nếu có năm mươi thăm tự nhiên bầu cử ông Diệm, ấy là tự lòng của anh em yêu mến ông đó thôi. Ông Diệm đã làm hội trưởng hội Bắc-kỳ Nghĩa-trang hiện thời không thuê gì có ngày giờ lãnh cả trách-nhiệm của hội Ái-hữu cho nên hôm đại-hội ông không hề tranh-cử với ai, là vì lẽ đó.

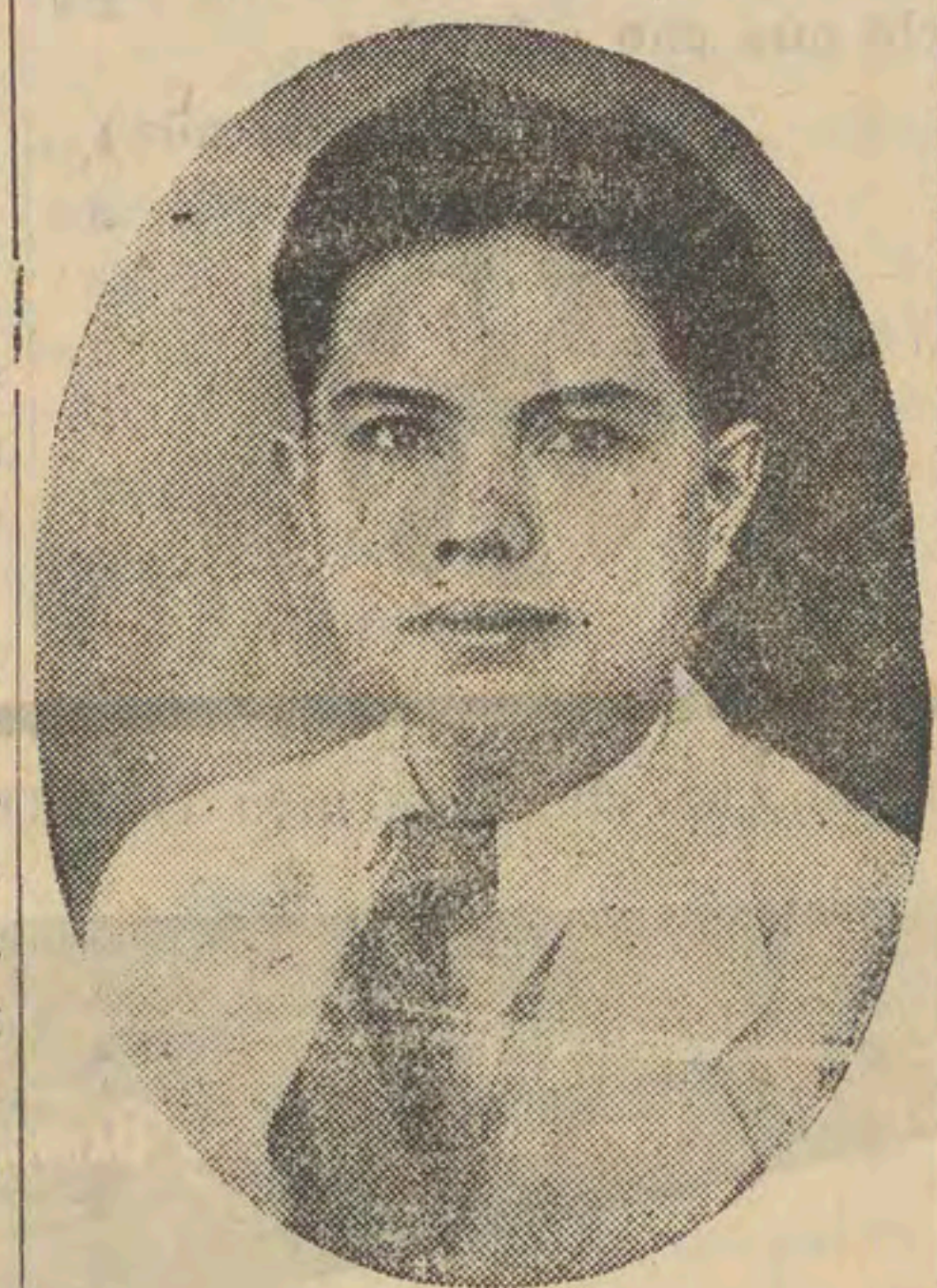
Mới thấy ông Phạm-đình-Cương, chúng tôi liền có cảm-giác ngay là một người cương quyết, hào-thắng — báo-tưởng là một đức tốt cho thanh-niên nếu như biết dùng, — trong lời nói đầy vẻ sôi sảng, tự-ại. Lần này chúng tôi mới được gặp là lần thứ nhất, mặc dầu nghe tiếng bấy lâu.

— Thấy trong tờ thông-cáo của hội, nói rằng ông quyết định cải cách việc hội ái-hữu của anh em đồng-câu Bắc-hà ở đây, vậy đại-cương thế nào, ông có thể cho biết được không?

Như đã quyết định sẵn sàng, nên ông Cương ứng thỉnh đáp liền, không ngần ngại gì hết:

— Tôi với các ông dự vào ban Trị-sự năm nay đều là bạn đồng tâm quyết chí làm sao cho cơ-quan ái-hữu của Bắc-kỳ ở đây trở nên một cái thực-lực hữu-ích hẳn hoi, rộng rãi, chứ không phải chỉ mang có danh nghĩa mà thôi. Nếu các ông đi trước đã ra tay xây dựng, thì bây giờ chúng tôi gắng sức mở mang.

« Có lẽ ông dự thấy anh em đồng châu ta mua bán sanh nhai ở đây kể có mấy muôn, thế mà số người vô hội thuở nay chỉ có một vài trăm là nhiều, chắc hẳn tại ền nếp của hội bấy lâu chưa sửa sang cho thích hợp với sự cần dùng, sự trông mong của người ta, phần nhiều là bạn thanh-niên. Bởi vậy bây giờ chúng tôi cần kíp trước hết là cố động làm sao cho có hội-viên tăng lên được ít nữa là 300 vị rồi chúng tôi mới nhóm đại-hội bất-lương để xin giảm bớt số tiền nguyệt-cấp xuống còn 0\$50 cho vừa với lúc này ai cũng có thể làm hội-viên được. Phần là một hội muốn có thực-lực hữu-ích, tất phải có sự tự-ấp lại cho đồng bằng như-số ăng tiền tài, bấy giờ mới thi-hành được những việc cứu-tế lẫn nhau. Ví dụ năm kia nông-dân Bắc-kỳ ở Hà-tiên đói diu nhau đi bộ lên Sài-on để về xứ, hội B. K. A. H. chỉ giúp đỡ được gọi là, ở tại lẽ gì đâu, chỉ tại hội rất sẵn lòng mà không đủ sức.



M. PHẠM-ĐÌNH-CƯƠNG

Ngồi trầm-ngâm giây lát, ông Cương nói diêm tĩnh tự-nhiên:

— Hễ người đã ra gánh lấy trách-nhiệm một cơ-quan chung, tất phải có tinh-thần hy-sanh...

— Vậy thì chính ông dám hy-sanh?

— Phải, hy-sanh cả ngày giờ, hy-sanh cả tư-ợ. Tôi ra lãnh cả trách-nhiệm của anh em trong hội có lòng tin cậy phó thác, là tôi lãnh một phận-sự, chứ không phải ham một danh-vọng gì đâu. Một người có lòng lo việc

chung, điều-kiện can nhứt — theo ý-kiến tôi — là có thể hy-sanh ngay giờ tư-ợ của mình, đừng phải có nỗi lo gì về gia-đình thân thế, thì mới yên ổn rảnh rang mà làm việc chung được.

Tôi có thể như vậy. Là bởi công việc làm riêng của tôi hiện nay, không chỉ cũng là dư-dật yên ổn về gia-ư, tôi không còn cái lo nội-cố chút nào, thành ra chỉ nguyện tôi bây giờ chỉ mong làm việc ích chung, tùy theo tài lực ít nhiều của mình.

Nửa giờ đàm-đạo, câu chuyện còn nhiều; nhưng đây chúng tôi tóm tắt lại cái đại-cương của ông Cương vậy thôi. Luôn dịp, muốn chứng tỏ sự sốt sắng của thanh-niên, ông Cương nói cho chúng tôi nghe về ban trị-sự cũ. mà ông cũng có dự một phần trọng-yếu (ông làm phó hội-trưởng ban trị-sự cũ), hồi cuối năm 1935, ra lãnh công việc hội, trong quỹ hội chỉ có hai trăm đồng bạc, thế mà một năm nay hội đã làm được ít nhiều việc, có tới tám trăm đồng, vậy là chứng tỏ chỉ tỏ ra rằng nếu hội chịu khó làm việc, thì chẳng phải không thể trông mong có tiền-dò rục rỏ vậy.

Tự nhiên cái tiền-dò ấy bây giờ trở đi về phần trách-nhiệm của ông Cương; bạn thanh-niên như ông, đều hồi tập trông mong ông bắt tay vào công việc rồi sẽ có kết-quả ra thế nào cho biết.

Q. C.

Mấy lời cải chánh ngày họp Đại-Hội-Đồng 10 Novembre 1936 của Hội Bắc-Kỳ-Ái-Hữu

Hội B.K.A.H mới đây có tuyên bố cái kết quả cuộc bầu cử ban TRI-SỰ mới.

Đó là thường lệ.

Song năm nay Ban Trị-sự mới cho đăng danh-sách những người trúng cử và những người ra ứng cử, lại kèm thêm mấy lời phê bình không đúng sự thiệt.

Vậy tôi xin cải chánh rằng: Tôi không hề ứng cử để tranh chức Hội-Trưởng với ông PHẠM-ĐÌNH-CƯƠNG.

Cuộc hội họp có biên-bên phân minh, số hội-viên tôi dự có 61, và số người bầu cử có 77, chứ không phải 300 như những con số đã đăng ở trên các báo.

Theo ý tôi tưởng với 46 là thăm ông đã được cử làm Hội-trưởng, thời ngày tháng còn dài, tôi mong rằng ông sẽ đem công tâm ra gắng lo công việc hội, theo như cái chương-trình ông đã đọc tại Hội-Đồng.

Sở dĩ tôi viết mấy lời này, là để cải-chánh cho đúng sự thiệt, chứ không phải để gây cuộc tranh-biến cùng ông, vậy xin miễn từ lời.

NGUYỄN-VĂN-DIỆM

PÂTISSERIE-CAFÉ

CHUNG-NHUẬN-HY

77-79, RUE PELLERIN, 77-79

(En face de l'Opinion)

SAIGON

CHÓ CŨNG KHÔNG U'A



— Xin lỗi, cô biếu con chó của cô nín đi, nó sủa hoài, rộn quá.
— Chắc tại nó ngó thấy điệu-bộ thầy mang mắt kiếng và ngậm điếu thuốc hút lạ kiểu mà ngồi nháy nhỏ dóm liếc hoài, nên nó không ưa!

Khi đi qua hàng sách

Tôi chăm chú hai mắt nhìn kiếm những sách mà bạn tôi đã bảo rằng có giá-trị. Sách ấy là BIÊN-CHUNG DUY-VẬT LUẬN, giá 0\$20; VĂN-CHƯƠNG và THÂN-THẾ ÔNG THŨ-KHOA NGHĨA, giá 0\$20; XÃ-HỘI-LUẬN, giá 0\$20. Ba thứ sách này do VĂN-HÓA THƠ-XÃ, 142 đường Arras, Saigon xuất bản. Mua sẽ được trừ thuế-hồng nhiều. Thơ từ mandat để cho M. PHẠM-VĂN-ĐIỀU.

MÉLODIA

Đờn khéo nhất Nam-kỳ của

H. K. LE-YEN

SAIGON

MINH TẠ LƯƠNG Y

Tôi rất khen Nguyễn-văn-Mười lương-y Annam ở tại làng Long-Đức (Tràvinh ville) là người ăn học rất đúng, coi bệnh 10 người nói không sai một. Bệnh nào tiên-sanh nói sống thì sống, còn nói chết thì chết, không trật. Bất luận bệnh chi, tiên-sanh cho được hết và mau thuyên giảm.

Tánh tiên-sanh sốt sắng, vui vẻ và không làm cho ai phiền phức đều chi, cho nên ngày, đêm, khuya-khoảnh chi, ai đến rước, thì tiên-sanh mau mắn đi liền, vì vậy trong mười mấy năm nay, danh tiếng đâu đâu cũng đều biết và thân chủ càng ngày càng đông.

Trong thân quyền của tôi cũng nhờ một tay tiên-sanh điều trị đều được mạnh cả, vì tôi nhớ cái ơn ấy, mà chẳng biết lấy chi đền đáp cho xứng, nên muốn ông đăng ít hàng trong qui báo, trước là đền ơn trong muôn một, sau tỏ cho lục châu biết, ai có bệnh chi nên đến tiên-sanh, thì khỏi lo tiền mất tại còn

Và xin giới thiệu luôn 3 thứ thuốc dưới đây rất đặc biệt, cũng của tiên-sanh chế ra để hiệu «Nguyễn-văn-Mười hiệu chơn dung Có Hai ở Long-Đức-Tràvinh ville».

1° Tiêu-phong giải độc hườn;

2° Bạch-dái-lân;

3° Vạng-ứng điều-khinh hoàn.

NGUYỄN-VĂN-SO Instituteur, chez M. Lâm quan-Vinh Colon, à Huyên-Hội par Tràvinh.

DAU NAO HON



DẦU NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

Trị bá chứng hay hơn hết

Có đủ hạng ve:	Ve lớn	0\$20
	Ve trung vuông vức	0\$10
	Ve nhỏ	0\$06

Rất tiện lợi cho người mua dùng

Nhà thuốc NHI-THIÊN-ĐƯỜNG - CHỢ LỚN

THỜI CUỘC HOA-NHỰT

Nhựt cướp quyền làm nhục Tàu luôn từ năm Giáp-ngọ (1894) đến nay, giờ muốn cho tiêu tan phong trào « bài Nhựt » và muốn bảo người Tàu đừng oán hờn thấu xương sao được

LÀU nay, chúng ta hình như dồn hết tâm tư nhĩ mục vô thời-cuộc Y-pa-nhó có thể gây nên một cuộc Âu-châu huyết-chiến, thành ra lãng quên mất thời-cuộc ở láng giềng hàng xóm mình cũng có thể gây nên huyết-chiến, chớ không phải vớ.

Giờ chúng tôi muốn nói đề độ-giã nghe về thời-cuộc Hoa Nhựt hiện đang thương-lượng rắc rối chưa xong. Nếu như việc thương-lượng hư hỏng thiệt tình, thì bề nào người ta lại thấy tấn bi-kịch Hoa Nhựt diễn ra như chuyện ở Thượng hải với đạo binh 19 cách 4 năm nay.

Chưa chi mà hai ba bữa rày, đã có tin đồn báo liên liên, nói Nhựt đem tàu trận chờ quân lính sang Trung-quốc rất nhiều và

với Tàu bằng sức quân, đồng thời muốn dụ dỗ hãm dọa nước Tàu bằng chót lưỡi. Nếu « lưỡi thịt » mưu được xong việc, thì khỏi dùng đến « lưỡi lê », mà sự thiệt tổn tâm của Nhựt cũng muốn thành công bằng « lưỡi thịt » nhiều hơn.

Gọi là mở cuộc thương thuyết chớ kỳ thiệt là Nhựt muốn ép buộc Tàu phải thuận theo mình hai việc này :

1° — Hoa - Nhựt hiệp tác để mở mang kinh-tế ở Hoa-bắc.

2° — Hoa - Nhựt hiệp tác để ra sức bài trừ cộng-sản.

Mới ngó thấy hai khoản của Nhựt đưa ra như thế, ai không tưởng là sự tâm thương dễ dãi cho Tàu hết sức, có khó khăn chỗ nào mà Tàu chẳng hạ bút ký

mình họ Tưởng chủ-trương độc-đoán, bảo ai thế nào phải nghe thế ấy đâu. Bởi vậy, trong những tay chánh-trị và quân-nhơn có thình thế ở nước Tàu biệt thời, có một phái thâm thù Nhựt-bổn, giặc-phùng nhai xương moi ruột của mấy chú Phò-tang đi thì họ mới khoái tâm ; họ chủ trương cái chánh-sách Trung-quốc phải dựa bờ dựa thế của Nga để làm cho Nhựt phải kiêng nể, bớt ngang tàng hống hách. Họ dự biết cường nào Nhựt ó mua chuộc được tấm lòng thân thiện hảo hời của Tàu, bấy giờ Nhựt mới dám nói chuyện đánh nhau với Nga. Vậy thì Trung Nga tương hảo tương thân, tự nhiên cả chánh-sách của Nhựt xâm lấn đại-lực tất phải trắc trở khác khe nhiều lắm. Phái này muốn



Nhựt đang tấn binh đánh lấy Nội-Mông để rồi lần tới Ngoại-Mông là nơi chịu thế-lực Nga. Hình đây Tổng-thống và Thủ-tướng xứ Ngoại-Mông.

cầu khác, cũng khó khăn xử trí cho Tàu dữ lắm.

Họ yêu cầu Nam-kinh phải làm sao cho phong-trào « bài Nhựt » ở nước Tàu tiêu mất hẳn đi.

Báo « Đại-bản Mỗi-nhật tân-văn » (Osaka Mainichi) chính là một cơ quan truyền thính lớn của chánh phủ Đông kinh, nó rằng chính Tưởng giới Thạch giúp ngầm cho phong trào « bài Nhựt » tràn lan mãi ra, cốt để giữ vững địa vị riêng của mình ở trong chánh giới Tàu bấy giờ, bởi vậy bây giờ nước Nhựt ta phải giữ thái độ cương quyết, thẳng tay trừng trị một phen thế nào cho đích đáng kia, chớ nói hoài mỗi miệng hao hơi vô ích. Cường nào Trung quốc bỏ hẳn cái chánh sách « bài Nhựt » của họ đi, lúc đó Nhựt mới nói chuyện sửa lại quan thuế nọ điều ước kia, lúc đó Nhựt mới nói chuyện đổi đại binh đẳng với Tàu được.

Cái dụng trên đây chỉ tỏ ra dự luận của phe quân-gia Nhựt-bổn lại muốn tuốt gươm chĩa súng để đập lên đầu cổ Trung-quốc một phen ra đáng nữa. Xem ra sự thế có lẽ sẽ đi tới đó ; vì Nhựt yêu cầu chi mà rằng, chớ yêu cầu giúp hẳn phong trào « bài Nhựt » đi, chắc hẳn mười Tưởng giới Thạch cũng không sao ngăn cấm

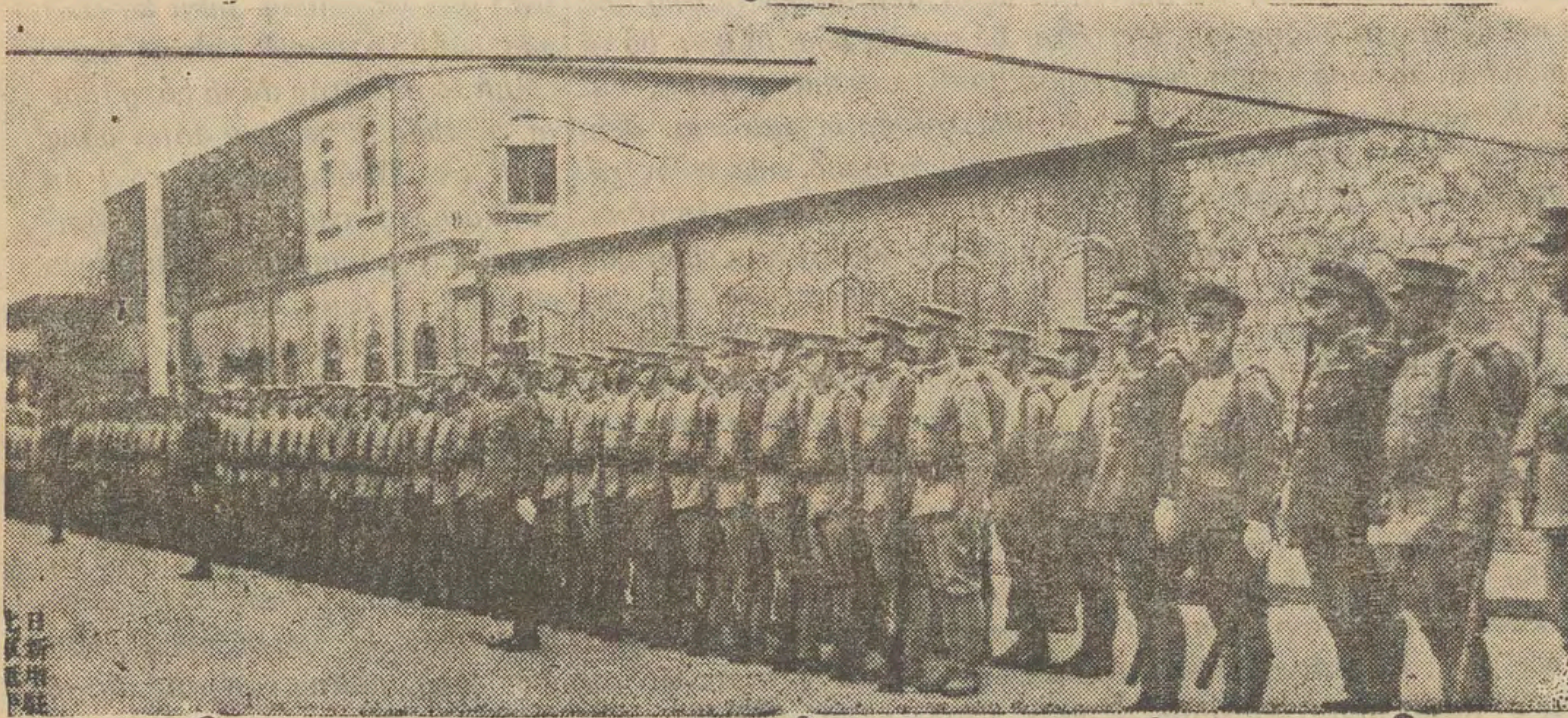
được lòng công-phần của dân Tàu, vì Nhựt cướp đất lấn quyền, ra oai làm nhục người Tàu luôn từ năm 1894 đến giờ, làm sao bảo người Tàu thương yêu từ tế cho được ?

Tôi muốn kết luận rằng cuộc thương thuyết bây giờ chỉ đẩy đưa cho tới ngày Hoa Nhựt phải xung đột nhau bằng võ-lực mới xong. Tưởng giới Thạch ăn nhằn rèn quân chửi súng mấy năm nay, và ra tay thâu phục Quảng-tây Quảng-dông để thống nhất Trung-quốc, chắc cũng có ý cương-quyết đối Nhựt vậy.

BÀI này vừa viết xong, thì có tin đồn - báo Đông-kinh nói rằng nhà cầm quyền ba hộ Ngoại-giao, Lục-quân và Hải-quân đã quyết định xin chánh-phủ bãi cuộc thương thuyết với chánh-phủ Nam-kinh, và cứ việc kế-tiếp một cách cương-quyết những công cuộc Nhựt làm ở Hoa-bắc và Nội-Mông ; sau hết nên lấy võ-lực để giữ gìn sự bình an của kiều-dân Nhựt ở nước Tàu.

Thế là Nhựt quyết đánh Tàu rồi đó, nhà quân-sự đương-cuộc Tàu có chống cự gì không, để coi.

QUỐC ANH



Quân Nhựt kéo thêm qua Thiên-tân và Bắc-bình nhiều lắm

đang sắp đặt tấn công lấy tỉnh Tuy-viên của Tàu nữa đó.

Câu chuyện Hoa Nhựt xung đột hiện nay, ban đầu chỉ lập loè như lửa con đom đóm, mà sau nó phừng ra thành lửa của bó đuốc. Thì có gì lạ đâu : Nhựt chỉ rình có một chút chi xảy ra, là họ la làng và nắm lấy cơ-hội để thực hành xâm lược Trung-quốc thêm nữa. Vì dạ dày họ bự quá, đã lùm cả miếng Mãn châu và Hoa-bắc là hai miếng thịt béo hết sức mà vẫn còn thấy mình chưa ngán chưa no.

Vài tháng trước, ở Sán-đầu, ở Thành đô và ở Thượng hải, kế tiếp nhau có vụ đánh chết người Nhựt, chánh phủ Nhựt-bổn như quan chương lý ngồi tòa đại hình, một hai đề quyết là tại chánh phủ Nam kinh dung dưỡng và giúp ngầm cho phong trào « bài Nhựt » (mouvement antijaponais) ở nước Tàu, cho nên mới có những vụ ám sát dữ tợn như thế. Nhựt lại nói ra cái động như vầy nói thuở nay :

— Tôi phải lấy võ lực để bảo hộ tánh mạng tài sản của Nhựt kiều ở Trung-quốc mới được.

Thế rồi, một đảng nhà binh phái tàu trận chờ binh lính sang Trung-quốc rần rần, một đảng nhà chánh-trị sai những tay ngoại-giao qua thương thuyết. Họ ra oai

tỏ minh-ước với Nhựt đi cho rồi. Hoa-bắc chưa thiệt mất thì cũng đã như là thuộc quyền người Nhựt chủ trương rồi, nay họ rủ mình hiệp tác mở mang kinh-tế cũng là phước may cho mình, chẳng hơn để họ hưởng lấy độc lợi ! Còn việc bài trừ cộng-sản thì năm sau năm nay, chính Tưởng giới Thạch chẳng thân chinh cộng-sản ở Giang-tây Hồ-bắc là gì, nay Nhựt rủ mình hiệp tác với nhau việc đó, mình có thể ừ liền, phỏng có chỗ gì mới lạ hay trở ngại ở đâu ?

Nhưng có suy đi nghĩ lại mới thấy hai việc tâm thương vậy đó mà khó khăn nhứt định cho Tàu đảo đề.

Giờ chúng ta hay đề riêng khoản yêu cầu trên ra, khoan nói, chỉ nói về khoản dưới là khoản Nhựt yêu-cầu Trung-quốc phải hiệp tác bài trừ cộng-sản, có chỗ khó ăn, khó nói, khó xử, khó bàn cho Trung-quốc ra thế nào ?

Ta nên biết nội-tình nước Tàu hiện giờ, đối với những việc nội-trị thì ai cũng phải chịu khuất-phục ở dưới oai quyền của Tưởng-giới-Thạch đã đánh rồi, hồi nào cũng cố nhứt là Quảng-tây Quảng-dông, mà mới đây họ Tưởng đã dè mọp xuống và bắt phải khoanh tay chịu phép rồi đó, nhưng còn những việc quan hệ về ngoại-giao, không phải một

dựa hơi mượn sức Nga để nén Nhựt vậy.

Nhưng có một phái khác cũng mạnh thế lắm, lại muốn hòa hảo với Nhựt.

Còn quốc-dân Tàu thì không ai không oán hờn Nhựt-bổn, thành ra phong-trào « bài Nhựt » càng ngày càng bùng bốt, gây nên những chuyện ám-sát nọ xung đột kia luôn luôn, như ta đã thấy.

Nói cho p.ãi, chính nhà đương-cuộc Nam-kinh — kể cả Tưởng-giới-Thạch mà đi — cũng thấy cái chánh-sách « tuân Nga chế Nhựt » là có lợi cho mình, cho nên đối với khoản Nhựt yêu cầu hiệp lực trừ cộng, thì nhà đương-cuộc Nam-kinh trả lời một cách lơ lửng mà hình như thật thà như vậy :

— Coi kìa ! các ngài yêu cầu chúng tôi hiệp lực trừ cộng làm chi, té ra câu chuyện nói thừa. Các ngài không xem mấy năm trong nước chúng tôi ra sức đánh giặc cộng mãi đó ư ? Bấy giờ bà tất phải nói tới chuyện đó nữa. Còn việc thương thuyết Hoa Nhựt hiệp tác gì đó chẳng hạn, điều cốt nhứt là các ngài phải nhớ đại tôi bình đẳng mới được v...v...

Thét rồi, Nhựt-bổn phải đối dụng yêu cầu, không đòi buộc Trung-quốc phải nhún nhận Hoa-bắc kinh-tế độc-lập, cũng không đòi buộc sự hiệp-tác trừ cộng nữa, nhưng họ xoay ra một dụng yêu



KIEU AO MƠI!

Tiệm may LIÊN-HOA có bán nút đủ kiểu và có trên 40 kiểu áo mới, do cô Jeannette HUÊ-MỸ, nữ-sanh-viên trường mỹ-thuật, Hà-nội về giúp. Nhiều thợ thiện-nghệ.

Madame Tru'ong-công-Mùi

Liên-Hoa, 127, rue Lagrandière - SAIGON

Ruộng tư bề không bằng nghề trong tay »

... Nhưng Quý Ông, Quý Bà muốn cho con, em học nghề Nữ-Công được có kết-quả mỹ-mãn và được chăm-nom châu-đảo thì nên gởi đến học nghiệp nơi trường Nữ-Công Thực-Nghiệp :

TÂN-NỮ HỌC-ĐƯỜNG

(près de la gare Nancy) N° 1 et 2 Rue du Grand Couronné - CHOQUAN

Là một ngôi trường dạy đủ các khoa Nữ-Công thường thức và thực-nghiệp Nữ-Công khéo lạ, có danh tiếng hơn hết ở Sài-Thành được phụ-huynh khắp cả ba kỳ hoan-nginh tin cậy. — Học phí nhẹ, hai, ba chị em cũng học được bớt 10, hoặc 15 phần trăm tiền học. Kỷ luật trường nghiêm, các giáo-sư toàn là những Bà, những Cô danh giá, chuyên-môn, tối nghiệp Nữ-Công, ăn cần chỉ dạy các khoa. Hơn nữa, Đốc-học chủ-nhân vẫn là người có nhiều kinh-nghiệm, học nghiệp đúng đắn, đã từng được quan chánh-sở Giáo-huấn Nam-kỳ và nhiều Đốc-học trường Nhà-nước đồng công nhận ngợi khen trong một kỳ thi tốt nghiệp và Pédagogie Nữ-Công tại Nữ-Học-Đường Saigon.

Trường ở nhậm nơi yên tĩnh, xa thị-thành, có sân vườn rộng rãi khoan khoái, mát mẻ rất dễ tiện cho học-sanh tránh được các sự ồn ào, náo nhiệt của thành-phố mà chuyên cần lo học tập.

Thơ từ xin học xin dinh tem trả lời và đề cho : Madame NGUYỄN-THỊ-ĐA, Directrice de l'Ecole d'Art Ménager «TÂN-NỮ HỌC-ĐƯỜNG», Rue du Grand Couronné à CHOQUAN.

000

MÀY BÚC TRANH VẼ CỦA TA 100 NĂM TRƯỚC

BÂY GIỜ TREO TẠI PARIS

HIỆN nay chúng ta đưa nhau ca-tụng những họa-sĩ (peintres) kim-thời của ta, nào Nam-sơn, nào Lê Phổ, nào Tô ngọc Vân; nhứt là mới đây phát ra Lê văn Đệ có tài vẽ nổi tiếng giữa quê hương hội họa trong thế giới, là đất nước của Mussolini. Đệ có tài nổi tiếng đến nỗi lãnh được công việc tô điểm trong cung điện Vatican và được Giáo hoàng triệu vô bệ kiến.

TRANH VẼ TOÀN LÀ NHỮNG CẢNH-TƯỢNG CHÉM GIẾT CÁC ÔNG CỔ ĐẠO Ở BA TRÀO VUA MINH-MẠNG, THIỆU-TRỊ VÀ TỰ-ĐỨC

Thế mà đời ấy đã có những tay thợ vẽ thu cả cảnh-tượng thảm khốc vô trong tấm vải hay tấm giấy, như một bức tranh in theo đây.



Nhưng chúng ta thấy gần quên xa, không biết rằng 100 năm trước, ta cũng đã có ít nhiều tay danh họa rồi; tự nhiên chữ « danh » đây có ý nghĩa tương đối với thời đại 100 năm trước mà nói.

Những bức danh họa đó còn treo ở Paris hiện thời.

Thiệt vậy, hội Truyền giáo Ngoại quốc (Société des Missions Etrangères) tại Paris, có một viện trân tàng cổ vật ở góc đường Bac và đường Babylone, trong đó riêng một căn phòng vừa bày vừa treo đầy những đồ vật đầu tích của các ông « tử vì đạo » ở nước Nam hồi giữa thế kỷ 19. Nào xiềng xích, nào gươm đao, nào gông cùm, là những đồ dùng của vua quan ta xưa giam cầm chém giết mấy ông giáo sĩ Tây-phương, cho tới những quần áo còn vấy máu của các ông và nhiều di-vật khác nữa. Vách tường, phía trên tủ kiến, treo vô số những bức tranh vẽ cảnh tượng các ông cổ đạo « bị xử tử lăng trì », một lối tử hình gớm nhứt ở nước ta thuở xưa, mỗi tiếng trống đánh, xéo một miếng thịt. Kể bị hành-hình như thế, sự đau đớn không có viết mực nào nói ra cho cùng.

Những bức tranh này toàn là của tay họa-sĩ Việt-nam vẽ trong thời kỳ từ năm 1825 cho tới 1860, tức là khoảng ba triều vua Minh-mạng, Thiệu-trị và đầu triều Tự-đức. Không ai biết tên họ của mấy họa-sĩ ấy là ai. Chỉ biết một người quan-hệ và đặc-biệt nhưt đám, thì tên là Thu, ở tại Vĩnh-trị mà vẽ lâu năm, hết bức nọ tới bức kia, do ông giám-mục Retord (coi nhà chung ở phía tây xứ Bắc-kỳ từ 1838 tới 1858) đặt vẽ.

Khỏi nói thì ai cũng thấy mấy bức tranh vẽ như vậy quá mọt mọt, thật thà, không có phân lượng điều hòa gì về nhơn-vật và nghệ-thuật, nhưng cũng vẫn tỏ ra những tay vẽ có tài theo thời-dại xưa, thời-dại mà nước Nam mình không chuộng và không biết mỹ-thuật hội-họa là gì. Vậy mà nhiều người Pháp có con mắt mỹ-thuật, vô trong viện bảo-tàng này xem, có cảm tưởng so sánh mấy bức vẽ đó của họa-sĩ Việt-nam giống như ít nhiều bức vẽ của Geórgin ngày trước. Hướng chỉ có giá trị quý-báu là lưu lại ít nhiều dấu tích về lịch-sử cổ-thời.

Ghê gớm nhứt là bức tranh vẽ cảnh tượng ông cổ Marchand bị

xử tử hình « cắt ra trăm mảnh » ở Nam kỳ. Thử tới bức tranh xử tử lăng-trì ông cổ Cornay ở tỉnh Son-tây ngoài Bắc.

Ông Adrien Launay là người viết ra nhiều sách, chép những việc truyền giáo ngoại quốc, có nhiều đoạn mô tả cách thức lăng-trì xử tử ở nước Nam xưa hết sức ghê gớm. Ông tả cảnh xử tử cổ đạo Cornay như vậy:

« Nơi pháp-trường, ông quan giám-ling đứng ngậm ống loa để truyền hiệu lệnh, xung quanh có lính kỵ-mã đàn áp bao bọc.

« Kẻ thọ hình bị phân thây ra làm mấy mảnh xong rồi, tên quân đao-phủ một tay cầm cái đầu kẻ thọ hình, một tay kia cầm lưỡi gươm còn dính máu nóng hời đưa lên miệng mà liếm, xem như vui vẻ ngon lành lắm. Còn tên đao-phủ thứ nhì, cúi xuống di-thể của ông cổ đạo mới bị chặt xé ra đó, mò lấy tìm ra để đem về lát nữa nhậu rượu. Cả thấy 6 tên quân đao-phủ để xử tử bằng cách lăng-trì: 3 tên cầm gươm, 2 tên cầm lưỡi tam sét, còn tên thứ 6 thì cầm búa.

« Ke bên chun tay của kẻ thọ-hình, ngon ngang những xiềng xích và giây nhợ để trói lúc hành hình; đang kia thì cái cui nhốt kẻ thọ-hình mà khiêng ra khi nay; gần bên thủ-cấp của ông Cornay thì quần áo dính máu me đầm đề »

Độc-mấy, câu tả cảnh của ông Adrien Launay thay ghê sợ thiệt. Nhưng có chỗ ông nói tên đao-phủ-quân liếm máu dính nơi lưỡi gươm một cách ngon lành vui vẻ, chắc ông chưa biết rõ một lực mê-tin di-đoan của nước Nam ta xưa đó thôi. Sở dĩ kẻ đứng chém người xong, liếm máu liền nơi lưỡi gươm còn dính, là do sự tin tưởng di-đoan rằng làm vậy để cho kẻ thọ-hình chết rồi đừng theo oán thù khuấy phá mình, chứ không phải lấy thể làm vui vẻ ngon lành gì đâu.



HÌNH ký



BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

MADAME

Trương-văn-Huân

200, Rue d'Espagne - Saigon

Nút áo kiểu, chỉ nhung, và ren.

Không có gì quý hơn là trước khi ăn cơm uống một ly rượu

VIN CHAN'S

RƯỢU BỎ HẠNG LÀM BẰNG HUYẾT BÒ
MÙI RẤT THƠM VÀ RẤT NGON

Một chai lít ... 2 \$ 10

CHỖ TRỮ BÀN: PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE

219, Rue Marins - CHOLON

(ngay ga Cholon)

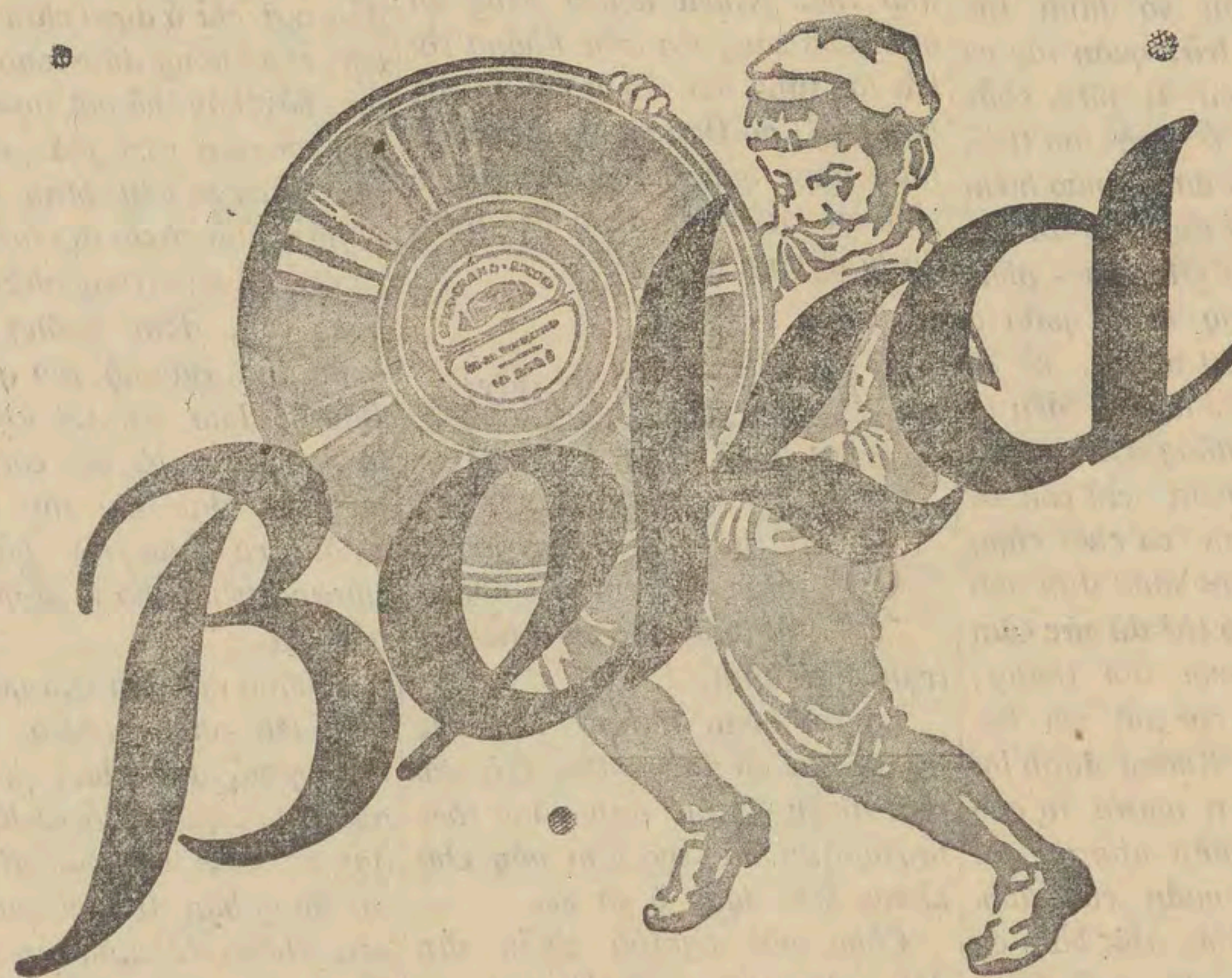
ĐỪNG ĐỂ HO

Bởi vì thuốc PULMOGÉNINE trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc J. MUS ở Saigon

CHỈ CÓ Đĩa MÁY HÁT KIM ĐIỆN



mới làm cho các gia đình bằng lòng vui vẻ mà thôi, vì.

1. Nó thanh như tiếng hạt

2. Nó rõ bằng mười các thứ đĩa hát khác.

Trong nhà có đĩa BÉKA tức là có một người bạn quý hóa đem

lại cho mình các sự vui vẻ ở đời.

HÃY HỎI GIÁ CẢ VÀ CATALOGUE NƠI

J. KELLER - IMPORTATION

72, Rue Mac-Mahon - SAIGON

TRIẾT và LÝ

THẬT TẠI, CHÂN LÝ, GIÁ TRỊ

của A. A.

KHÉO thay! Ai là người xưa bày ra tiếng philosophie.
Cũng khéo thay! Ai là người dịch tiếng này ra
tiếng triết-học, hay triết-lý.
Những tiếng ấy làm làm thiên hạ biết là mấy
đời rồi.

Vãng-vãng thấy người ta trọng « triết » mà khinh « lý ». Vãng
vãng thấy người ta không tìm « lý », chưa nắm « lý », mà lại « triết ».
hoặc đương bàn « lý » mà lẫn « triết ».

Triết, theo lối tưởng, chủ trọng vấn-đề giá trị (valeur).

Lý thì chủ trọng vấn đề thật-lại (réalité).

Nhận thật-tại nhằm, đánh giá trị phải, là được chân lý (vérité).



Già lúa năng-hương này nặng chỉ có 20 kilo.

Nói như thế là nhận giá trị.

Anh thợ Giáp sống với 0\$20 tiền công mỗi ngày.

Nói như thế là nhận thật tại.

Anh thợ Giáp sống « cực-khổ » với 0p.20 tiền công mỗi ngày.

Nói như thế là nhận giá trị.

Có Ti bao giờ cũng điếm son ở mới.

Nói như thế là nhận thật tại.

Có Ti « nhí nhảnh » quá, bao giờ cũng điếm son ở mới.

Nói như thế là nhận giá trị.



Nhận thật tại là lấy ái « cảm biết » của mình mà rập khuôn
vội thật-lại cầu lấy sự đúng.

Con hươu, nhận là con hươu; con ngựa, nhận là con ngựa
Nhận thật tại như thế là đúng. Vì bằng chỉ hươu làm ngựa, thì
nhận thật-lại sai lầm, hoặc là dối trá.

Nhận giá trị là lấy « cỡ » (norme) của mình định đặt mà đo
thật tại.

Thí dụ cái cỡ đó là « kính trọng của riêng ».

Nay có chánh-phủ xâm phạm đến của riêng của người khác.
bằng cách tịch thu của riêng làm quốc hữu

Đem cái cỡ kia ra đo việc làm này, thì việc làm này sai cỡ,
không ăn cỡ.

Bấy giờ mới rằng phải, rằng chẳng.

Phải, chẳng, đều tùy cái cỡ đó. không phải tùy thật-lại.

Ấy là ép-buộc thật-lại phải chịu theo cái cỡ riêng của mình
Nhận thật-lại là nhiệm vụ của luận-lý (logique), của khoa
học (sciences).

Nhận giá trị là nhiệm vụ của luận-lý (morale) của mỹ-học
(esthétique).

Người đời, như là người Annam ta, « triết » nhiều hơn « lý »

Tôi tưởng sở-do của sự ấy dễ thấy: choặng thẩu lý, phải
chờ biết cho khắp; mà ở đời phải mỗi thời mỗi phút lấy thái-độ cho
mau, mới cư xử được.

Mà muốn lấy thái-độ, phải gộp gộp tổng-hợp các lý của mình
có, không thể đợi được đến lúc biết khắp các lý, vì đợi như thế
thì biết là đến bao giờ mới lấy thái-độ được.

Thí dụ:

Xã-hội đương phân tranh

Đó là thật-lại.

Nay ta phải giấn mình vào cuộc phân tranh, hay là phải biệt
lập ra ngoài để bình tĩnh suy nghĩ về lẽ nên phân-tranh hay không
nên phân-tranh?

Phải lấy thái-độ nào?

Giấn mình vào, hay tách mình ra?

Con nhà « triết » bao giờ cũng muốn nắm giữ lấy cái vẻ « lán
lãn không dính dáng » với sự thật-lại.

Như thế là cao siêu chẳng?

A. A.

MỘT THI-GIA TRÒI SANH DI-KỲ

Mỗi lúc làm việc mở
một con mắt khác nhau



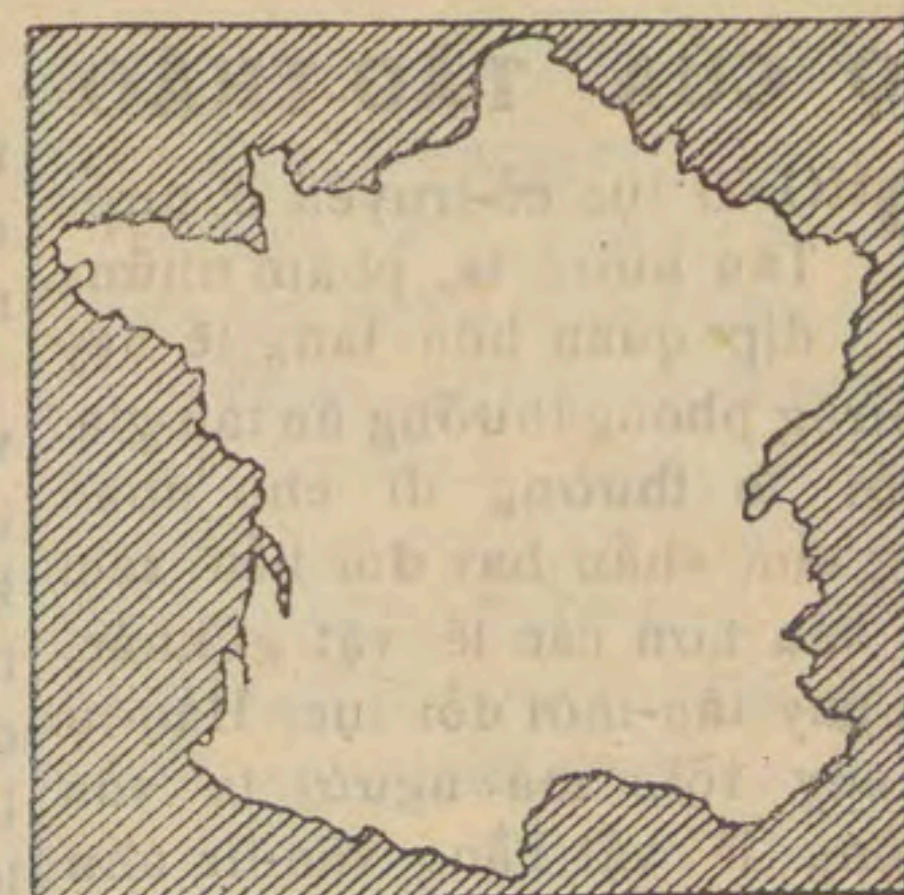
CẤP mắt con người ta hề cậ-
thị thì cận-thị cả hai, cũng
như viễn-thị cũng phải
viễn-thị cả hai, mới là thuận
lý tự-nhiên, xưa nay như thế.

Vậy mà thi-gia Robert Bro-
wning ở Mỹ-quốc lại khác hẳn.
Cấp mắt ông ta, một con cậ-
thị, một con viễn-thị, mới là dị-
kỳ.

Bởi vậy, sự thấy của ông, nếu
đồng thời mở cả hai mắt thì
lộn xộn, cho nên ông phải tùy
theo mỗi lúc, mở con mắt nào
ra chỉ mở một con mà thôi. Vì
dự lúc đi đường, ông phải nhắm
lại một con mắt này, còn lúc
ngồi viết văn thì phải nhắm lại
một con mắt kia.

MỘT TIN MỚI TRONG TY GIÁO-HUẤN

Chúng tôi lấy làm may
mắn hay tin ông CHÂU -
VĂN-CHƯƠNG, ở Quai
Tân-phủ-Đông, Sadec, là
nhà bán sách vở, báo chí
lớn nhất ở miền hậu-
giang, có đứng phát hành
khắp xứ Nam-kỳ nhiều
tableaux muraux scienti-
fiques và cartes scolaires.



Những tranh này làm
theo chương trình của nhà nước, dùng cho các trường công
từ từ bậc cao-đẳng tiểu-học đến đồng-ấu. Tranh nào cũng
có một kén chữ pháp một bên quốc-ngữ, in nhiều màu
mỹ-thuật, thiết là một cái sáng kiến mới, rất hữu ích, mỗi
tư gia nên mua về cho con em học tập mà nhất là rất tiện
lợi cho các nhà trường mỗi lớp học nên có.

1 - LA FRANCE, relief du sol. F. 56x63 tirée en
plusieurs couleurs sur papier fort de luxe, la
feuille 0 \$ 40

2 - SYSTÈME MÉTRIQUE, tableau I, sur-
faces, volumes, poids, balances :

3 - SYSTÈME MÉTRIQUE, tableau II, capa-
cités, mesures en bois, en étain, en fer
blanc, monnaies et billets de banque.

Impression

4 - LES PLANTES, tableau I, plantes alimen-
taires, aromatiques, oléagineuses.

en une seule

5 - LES PLANTES, tableau II, plantes
textiles, tinctoriales, médicinales.

couleur

6 - TABLEAU INDUSTRIEL, décortiquage
du riz, battage du riz, moulin à décorti-
quer, pilon à blanchir le riz, vannage
du riz.

(F. 50x65)

Prix 0 \$ 15

la feuille

7 - TRAVAUX DES CHAMPS, labourage,
hersage, repiquage du riz, irrigation,
semaillages.

Và có đủ các bản đồ cách tri của nhà xuất bản MAI-
LÍNH Haiphong. Nên viết thư về hỏi mục lục biên rõ từng
thứ (Catalogue détaillé). Mua sỉ và mua lẻ, thư từ và
mandat để cho :

CHAU-VAN-CHƯƠNG

Librairie-Papeterie

Ở Quai Tân-phủ-Đông - SADEC (Cochinchine)

NOTA - Có nhận gửi đi xa bất câu mua nhiều ít - gửi theo cách lãnh hóa giao ngân
(contre remboursement).

CUỘC XỔ SỐ DÔNG-PHÁP

Tại Hanôì ngày 17 Novembre 1936

Số 329.881 trúng 4.000 \$

8 số sau này mỗi số trúng 1.000 \$

339.667	206.660	308.894	249.612
252.555	245.591	397.602	350.726

80 số sau này mỗi số trúng 100 p.

357.100	240.551	347.914	237.412	331.957	308.736	229.401	296.756	312.046	241.746
353.758	205.535	200.809	213.262	237.848	233.510	323.364	248.751	332.398	366.130
369.537	358.547	395.319	248.181	221.711	263.402	277.343	342.157	384.971	257.888
201.959	294.364	202.965	336.764	262.738	327.519	272.391	212.825	239.640	249.655
357.760	345.314	228.385	300.931	339.492	299.989	320.982	213.264	318.827	340.141
343.766	246.019	364.147	273.896	240.798	304.346	226.512	393.040	300.592	361.539
234.551	244.846	372.493	336.948	350.872	250.519	242.991	368.364	253.814	213.446
353.723	365.043	351.211	317.578	213.402	350.592	224.061	234.895	381.572	356.194

400 số ở sau chót có 3 con số 899 và 972
đều được trúng mỗi số : 50 p.

4000 số ở sau chót có 2 con số 17 và 73
đều được trúng mỗi số : 10 p.

Xin nhớ - Dò số, dò có trật, cũng cứ để dành tấm giấy số của mình lại để tới kỳ xổ
số thứ 4 còn dò lại một lần chót nữa.

22, Avenue Boulloche - PNOM-PENH

Docteur ĐANG-VAN-HIỆU

Diplôme de Sérologie
de l'Université de Paris

MÉDECINE GÉNÉRALE

Spécialités : DERMATO - VÉNÉRÉOLOGIE
et GYNÉCOLOGIE

Chuyên môn về Các chứng bệnh ngoài da,
BỆNH PHONG-TÌNH BỆNH ĐÀNG BÀ
DIATHERMIE - LABORATOIRE D'ANALYSE

CHUYỆN LẠ VĂN-CHU'ÔNG

VỢ CỦA TÀO-THẢO

PHONG-tục cổ-truyền ở nước Tàu nước ta, phàm những dịp quan hôn tang tế hay là mừng phong thưởng ăn tân-gia người ta thường đi cho nhau bằng tám chân hay đôi liền, xem quý báu hơn các lễ vật gì khác. Đến nay tân-thời đổi tục, Hán-tự đã suy rồi, mà người ta vẫn chuộng lễ vật bằng văn-tự như thế; ngay đến những nhà không có một ai biết Hán-tự là gì, cũng khoái được người ta đi tám chân hay cầu liên cho mình để treo cho oai.

Bởi vậy mới có câu chuyện kỳ này.

Một nhà quý-phái tân-thời làm tiệc mừng tuổi thọ lục-tuần của bà mẹ. Có ông bạn cầu kỳ, mượn nhà nho đặt dùm 4 chữ rồi đặt viết chữ lớn thiệt tốt và sai thợ mộc theo đó mà cưa 4 chữ bằng cây rìi nhau ra, theo kiểu kim-thời, lại sơn son mạ vàng tuyệt khéo; cốt để quan lớn treo ngay 4 chữ ấy lên vách tường cho lạ kiêu, chớ không theo như tấm chân, cũng không khắc nguyên một miếng cây, vì cho là lỗi cũ rồi. Nghe nói ông bạn phải làm theo ý muốn của quan lớn như thế,

Ấy là 4 chữ « Đức phối Mạnh-mẫu », có ý tôn trọng bà cụ thân mẫu quan lớn có đức so sánh như bà mẹ của Mạnh-tử đời xưa.

Cơ khổ! Quan lớn ngài có vợ vách chữ Hán, nhưng chắc đã trả chữ lại thầy học lúc nào không biết, thành ra đến lúc tiệc tan khách về cả rồi, chính tay quan lớn đóng đinh treo 4 chữ lên vách tường, nhưng lại treo lộn xộn thứ tự, thành ra như vậy: « Mẫu-phối Mạnh-Đức », tự nhiên ý nghĩa đôi hẳn. Bày giờ nghĩa là « Mẹ lấy Mạnh-Đức ». Ai cũng biết Mạnh-đức là tên chữ của Tào-Thảo đời Tam-quốc. Chữ nghĩa sai một ly đi một dặm là vậy đó.

Anh em tri-thức tới chơi nhà quan lớn ngó thấy như vậy phải tức cười thầm, nhưng không ai dám nói. Họ chỉ nói nhỏ với nhau:

— Cụ bà của quan lớn là vợ của Tào-Thảo

CÓ THỂ VINH CỤ PHAN - ĐÌNH - PHÙNG

TRONG báo này đã có dịp nói về thi chữ Hán của người Nhứt bôn.

Nhứt là những người như Tây-hương Long-Thạch, như Nãi-mộc Hy-diễn, văn võ toàn tài, từng lập vô-công có oai-lợi trên đời, mà cũng có văn chương thanh tao lợi lạc. Ông Q. C. đã thoát dịch mấy bài thi của hai vị danh nhưn này cho chúng ta nghe.

Nhơn dịp, tôi nhớ lúc Tây-hương Long-Thạch khởi binh cách-nặng, có làm một bài toi kháng khái hết sức lại có động hùng-hồn nư động thi Đường nửa mới kỳ. Tiếc vì lâu ngày, toàn bài từ-tuyệt, tôi chỉ nhớ được hai câu kết như vậy:

« Mai cốt hà tu tang-tử địa,
« Nhơn-gian đảo xứ hữu thanh-sơn.

Thoát dịch là:

« Vui xương hà tất nơi nhao-rún,
« Đâu đó non xanh có thiếu chi!

Đại ý nói mình vì việc dân việc nước mà khởi-nghĩa cũ-bình, chết đâu thì vui xương ở đó, có lựa gì phải là nơi nhao-rún giương mới được. Cái động thật là bi-tráng lâm-ly, anh hùng khi-khải. Tôi tưởng có thể mượn hai câu thi ấy của Tây-hương để vinh cụ Phan-đình-Phùng nhà ta cũng đúng, cũng hay vậy.

B. V.

giây phút dư nhàn

LÚC CHIA TAY

MUỖU

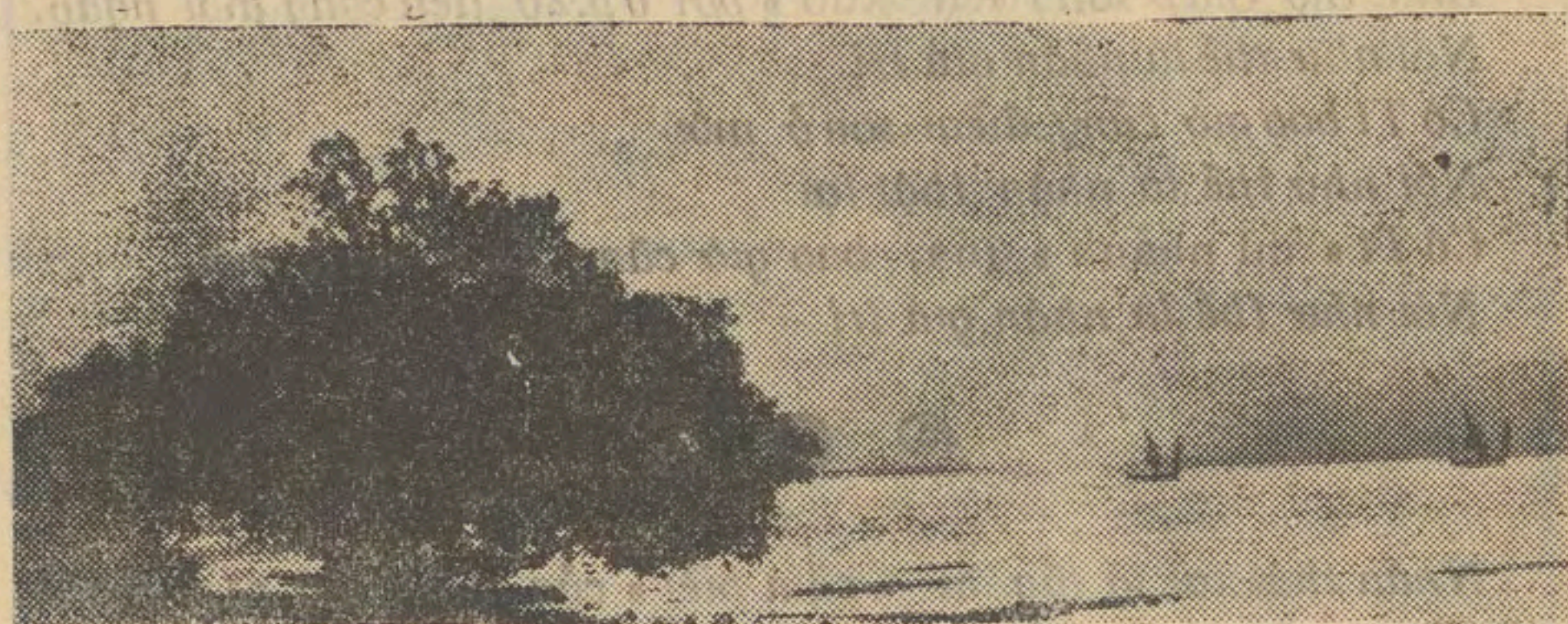
Hỏi trời đã hiệp sao tan?
Đề khao khát nhớ, đề bàn hoàn mong,
Đề ai luống ngẩn ngơ lòng,
Cười ra tiếng khóc, khóc trong nụ cười.

NÓI

Chia tay cất chén.
Cuộc trùng phùng xin hẹn để mai sau,
Nghĩa chu-lan gần bó chữa bao lâu,
Mà phút bỗng, ôm sầu, người mỗi ngã,
Thế thượng tri quân, duy hữu ngã,
Hí trường, khuyết ngã, tắc vô quân,
Tay cầm tay, lòng luống những băn khoăn,
Thôi, muốn dạm quan san, xin chớ ngại,
Bánh kiền-khôn đi đi rồi lại lại,
Bến Tầm-dương, đâu có phải là đây?
Tiệc vui nhớ bữa hôm nay.

TÚY SINH.

37, rue Colomblie, Saigon



MỘT BÚ'C THƠ' VIẾT BẰNG MÁU

CHÁNH VĂN TỰ TÌNH CỦA CAO-BÁ-NHẠ LÀM TRONG
NGỤC TRƯỚC MẤY NGÀY BỊ CHẾT CHÉM

(TIẾP THEO KỲ BÁO SỐ 37)

Người đất khách phó liễu mưa
Thuyền sông mê chớ nặng biệt-ly.
Trăng, đề một giải xanh rì.
Nước trôi đỏ thắm, mây đi trắng

Hồn phần-tử mười phần lưu lạc.
Cõi phong-ba mấy bước nổi chìm.
Sóng đào kêu mãi không im.
Giọt sương rả rích hầu em lại

Dầu cao thấp, qua ngăn bến Ái
(Ái mộ).

Cây mau thưa, nhánh lại huyện
Gia (Gia-lâm)

Thương tâm này nước non nhà.
Cảnh còn như cũ, người đã

Đường lẫn lút, gió đưa mưa rước.
Cỏ phong trần, mây ngược nước

Sông sâu một gốc chia đôi.
Lối sâu trăm dặm một thời đoán

Ô chềch chềch xế nư ang non bạc.
Sầu xa xa bay lạc ngàn xanh

Giang sơn thêm nặng li-tình.
Giang-thành vừa sớm, Sơn-thành

Trời hầu tối hơi lam giục già.
Mây kéo cơn tầm tã sa mưa.

Ơn trên thắm thía cho chưa?
Ơn trời trước đã mau thưa được

Vì đây kiếp phong trần cho bỏ.
Cũng xét tình oan khổ mới nao.

Dầu rằng đất thấp trời cao.
Người còn trăm miệng lẻ nào

Nghe chiến chi truyền ran lạnh
tiền.

Giục tinh-sương đối diện công
đình.

Thực hư, may được rành rành.
Mười tay mười mắt, phân minh

giữa trời
Việc yêu quái, tâm hơi mù mịt.
Điều oan vu, xương thịt báo đền
Lạc đàn trong bấy nhiêu niên
Nào n ở thất giáo cho nên lụy

Loài đồng-khi đã đánh nặng nợ;
Lòng bình-di sao nở bỏ hoài.
Ngón tay còn có vắn dài,
Hương chi lạnh dừ lòng người

Sóng bình-địa, trước sau trùng
điệp.

Gió phi-tai đơn kép dây vô.
Càng ngày hoạn nạn càng to.

Cha con cùng một chuyến đò
bể oan.

Một chiếc bóng, giang san giải tổ.
Bấy nhiêu lâu thôn ồ ân cần.

Nhớ nhàng đến bước gian-truân
Đầu là hiền-trí khôn phần nài

Lánh cho khỏi tanh tao là quý
Giữ được điều liêm-sĩ là hay.

Lòng kia: đen, trắng, gian, nư, ay,
Gió trắng bầu bầu, lâu nay biể

Đã chắc hẳn dưng không thẹn
bóng.

Nào tưởng đâu là hồng nư, ước
cảnh.

Chắc rằng gần bó đàn thành.
Chút thân chẳng hơn hơi tanh

Sao đến nỗi tai bay, vạ lạc,
Thà bỏ thân đây nước, cảnh cây.

Thân sao? thân đến thế này!
Mấy năm giữ sạch, một ngày

Ơn tiên-thế bao giờ báo đáp.
Nợ phù-sinh mấy kiếp đền bồi?

Phù-sinh thời thế thì thời!
Đầu thân chuộc lại cũng đời

hồ đi.

Sao gia-vận biến-di đến thế!

Nào tiên nhân tích lũy, để đâu?
Cao cao xanh ngắt một màu.
Biết rằng có thâu nguyên đầu
cho chẳng?

Chữ khổ tiết kháng kháng cầm
chắc.
Nợ đa-truân dưng dặc cổ theo.
Trước sau vẫn chút bấy nhiêu.

Nặng vì cốt nhục phải liều phát
phu.

Tình phụ-tử cay chua đến ruột.
Nỗi thất gia đau buốt tận xương.

Từ nay nhẩn nhủ thế thương.
Ai ơi, xin chớ ngấm chương

« Mộng-hùng ».
Hồn nghĩa lý chơi dong mây bạc,

Lệ văn-chương sải lạc suối vàng.
Mai sau còn kể tình thườn,

Vai thiên ai cầm, mấy chương
phẩm bình...

Luống tích thiện, sao không
phùng thiện?

Chưa minh oan, lại đến hàm oan.
Bằng hồ rơi xuống làm than.

Thà cho một chén tân toan đi
đời.

Khi lên xuống Tam-thai, Bích-lạc
Lúc đi về Ngũ-nhạc Huyền-đồ.

Thoảng không trăm giận ngàn lo
Trải chơn bề khổ qua đò sông mê

Còn vương nỗi để huê nhiều ít.
Nỡ liều thân vĩnh quyết sao

đành.

Tiền-phần còn gởi mây xanh.
Xốt thân lưu lạc phù bình bấy

lâu.

Nợ Đại tạo mai sau khoan thối,
Chút hiếu trung may lại báo đền

Cho nên ngậm tui nuốt phiền,
Cẩn rằng cố nhịn muôn ngàn

thương tâm.

(Còn nữa)

MINH-THUY Đ. V. K.

sao lục

ĐỢI CHỜ

Bảo ta non nước thờ-ơ,
Bảo ta người ấy bấy giờ tận đầu.

HUY-THÔNG

Lạnh-lẽo trắng mờ,
Liều rủ lơ-thơ.
Một người một bóng,
Dưới gốc dương chờ.
Xa xa mây nước mịt-mờ,
Tim em hồi hộp, em chờ người xưa

Bên rặng hồng thưa,
Lay động gió đưa,
Cánh hồng xáo-xạc.
Đôi ngấn lệ thừa.
Mỗi trông, mắt đã lơ-đờ,
Cánh hồng rơi lả, người xưa đâu về?

Hồn em tê-mê,
Lòng em khắc-khe,
Ngậm mối hờn đau.
Kìa mảnh trăng thề.
Bâng khuâng mong đợi ai về,
Thân em áo nào e-trẻ vì ai?

Tình duyên cũ, nắng mơ màng chờ đợi,
Suốt canh thâu, vô vô bóng với người.
Đối cảnh này, tình xưa thêm khêu gợi,
Người buồn, phong-cảnh bao giờ là vui!

Bông chun mây rơi lên những tia sáng,
Quanh mình nắng muốn vẽ rặng hừng đông.
Nàng ủ-dột nét họa đường mắt thắm,
Lẻ thâu canh hoen-ố mảnh khăn hồng.

TEDEVE.

CỤ-LỚN THƯỢNG TỰ-TỬ TRONG BẾP

Cái chết của ông Salengro làm kinh ngạc dư luận

ÔNG Royer Salengro, Nội-vụ Tổng-trưởng của chánh-phủ Léon Blum, yếu-nhơn của đảng Xã-hội, rường cột của Trần-tuyển Binh-dân, xã-trưởng thành Lille, đã tự-tử trong bếp nhà ông ở Lille khuya đêm thứ tư mới rồi.

Chánh-thủ-tướng Léon Blum phải khóc nức-nùng, và thợ thuyền phết-tả-cảm-tức, xót thương; còn dư-luận thì cảm động sôi nổi.

Một người đang làm tổng-trưởng một bộ quan-hệ như bộ Nội-vụ mà bỗng nhiên mình tự-tử, đâu có phải là chuyện vừa gì.

Nhứt là cụ lớn không tự-tử bằng súng, mà lại chun vô bếp đêm khuya, bít hết thảy cửa ngõ, rồi mở khí hơi (gaz, bên Pháp dùng nấu ăn thay cho than hay củi) cho xì ra để bị thổ chết ngộ.

Nghe được tin thảm này, dư-luận hình như phân vân chia rẽ về chỗ duyên-do.

Một phái tin là ông vì gia-tình buồn bực. Cách 18 tháng trước bà vợ ông bị người ta bày mưu vu cáo cũng buồn bực mà chết trong bếp, ngay chỗ ông chết bây giờ đó. Ngoài cái tang ấy ra, trong gia quyền ông còn nhiều sự buồn rầu tang-tóc khác nữa. Thêm công việc ở bộ Nội-vụ quá nhiều, và cuộc vu-cáo của mấy báo ghe Hữu-tuy không làm mất đa-hạ ông chút nào, song cũng làm cho ông phải bực tức buồn rầu không muốn sống nữa. Bức thư ông viết lại cho thủ-tướng Blum nói đại khái như vậy đó.

Một phái khác thì nói mấy tháng

nay tuần báo Gringoire nổi lên công kích cái cũ của ông trong hồi Âu-chiến, hỏ quân-đội mình mà chạy qua bên Đức, cho nên đã bị tòa-án Binh-xử tử-vắng mặt, vậy thì bây giờ ông chán-nên chương-mặt vô trong chánh-phủ mà cầm quyền cai-trị như thế.



Ông MARIUS MOUTET

Tổng-trưởng bộ Thuộc-địa, vừa là bạn thân của ông Salengro

Tuần báo Gringoire cáo ông một chuyện ghê-gớm như vậy mà ông không kiện về tội phỉ-báng; báo ấy lại thách đố ông về sự lập ra một Hội-đồng Dân-bur để phân-xử chuyện này, nhưng ông không trả lời. Mới đây, thủ-tướng Léon Blum ra sức binh-vực, giao cho bộ Binh-lực xét-hồ-sơ của cựu-lính xe đạp Salengro hồi đó thì quả không có sự bở

trận đi trốn như báo Gringoire đã nói, cho nên đa số trong Nghị-viện đã bỏ thăm chứng-nận cho ông là trong sạch. Dầu vậy mặc lòng, phái thù nghịch của chánh-phủ và thù nghịch cả Trần-tuyển Binh-dân, vẫn gán cố nói rằng: ấy là phe đang chớ che giấu nhem chớ nhau, chớ bên trong còn nhiều chỗ bí-ẩn, khiến cho ông Salengro ăn năn, sợ nay mai người ta khui thêm ra nữa, cho nên ông mới liều thân hoại thế như thế.

Cái chết của ông Salengro có ảnh-hưởng tới nội-tình chánh-cuộc nước Pháp vì bề nào cũng là một « cú » hơi đau cho Trần-tuyển Binh-dân.

Chắc sự nhơn-tà phe Tả xao xiềng rồi gây nên những sự báo-cửu tuyệt-bại mà xung-đột, đổ máu với phe Hữu-chăng, nên liền hứa-sáng thứ-tư, thủ-tướng Léon Blum phải vội vàng công-ổ mấy lời rất cảm-khích ngay thẳng, khuyên nhủ anh em thợ thuyền tỉnh Lille — tức là khuyên nhủ chung cả Trần-tuyển Binh-dân — nên giữ thái-độ trấn-tĩnh.

Nhưng thế nào dân tâm phe Tả cũng có một cuộc phản-động dữ-đội với bên Hữu-chớ chẳng kuông!

Cho vì lẽ gì đi nữa, ông Salengro quyền-sanh như thế cũng tỏ ra người can-cường, rất trọng nhơn-phẩm danh-dự, chớ không kẻ địa-vị cao quý của mình ra gì. Nếu ai khác ở vô địa-vị được làm thượng-thor lớn lao như ông vậy, thì cứ việc an-hưởng phú-quý, ai nói gì mặc ai, can chi mà phải tự-tử. « Tiểu-mạ hoạn tha-tiểu-mạ, hảo-quan ngã-tự-vi-chi » (Ai cười ai nhiech mặc ai, quan sang chức trọng ta nể tự-nhiên), ấy là câu tục-ngữ ở đời nhà Tống bên Tàu, chỉ tỏ ra tâm-lý của một hạng quan lớn ở đời. Nhưng ở địa-vị quan sang chức trọng, ông Salengro không có cái tâm-lý thối-thối đó, cho nên ông chết vậy.

Q. C.

CÀI CHÁNH

VỀ VỤ NHỊN ĐỐI MỘT THÁNG MÀ CÒN SỐNG

Tiếp được mấy lời của ông hội-đồng Thành-phố Tạ-thu-Thầu gửi lại biện-chánh như sau đây bốn báo rất vui lòng đăng lên để công-đồng làm.

Saigon, le 19 Nov. 1936

Kính ông chủ-bút báo Mai. Có một điều mà bấy lâu tôi sợ hơn hết, là kẻ nghịch-lợi-dụng vấn-đề cả nhân-mà chia rẽ anh em chúng tôi.

Sợ như thế, mà tránh không khỏi.

Tôi không dám nói báo MAI số 37 cố ý phá chúng tôi nhưng cái kết-quả nó là thế.

Một hôm kia, anh Khánh-Hội đến nhà tôi, nhờ tôi viết bài kỷ-thuật vụ nhịn đối. Tôi từ chối và giới-thiệu Tào. Phần tôi, tôi có nói hai câu chuyện mà tôi cho là vui cho anh Khánh-Hội nghe. Chuyện chiêm-bao ăn bò búng (chiêm-bao của anh Ninh chớ không phải của tôi) và chuyện chiêm-bao của tôi, thấy quan-tàu đóng theo kiểu tây. (Tôi không có thuật như anh K. H. đã thuật).

Sẵn đó tôi có nói nếu nhịn đối mà còn uống nước có lẽ ba anh em tôi nhịn còn nhiều ngay được. Chớ có đâu dám xất-xược quyết-răng nhịn một tháng còn sống?

Còn trong vụ nhịn đối chẳng ai khởi-xướng mà cũng không ai hưởng-ứng. Ba đưa tôi đồng-cảnh-ngộ, đồng-ý kiến, bàn bạc với nhau rồi thì thu-hành. Dầu cho có kẻ mạnh người yếu đi nữa, cái « chí-tuyệt-thực » cũng đồng

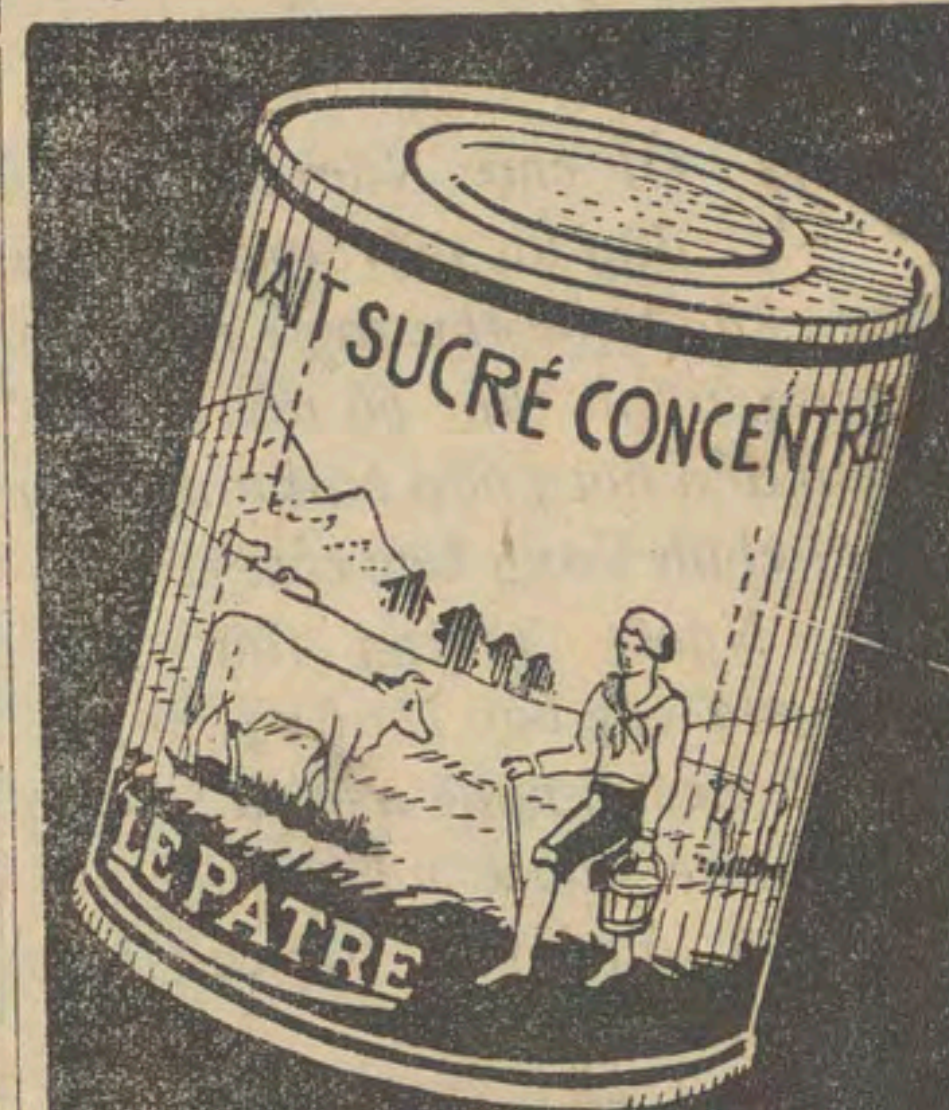
nhau, vì ba anh em đồng-tin chắc rằng cả ba đều bị giam vô-có.

Tôi hết sức phiền vì anh Khánh-Hội có lời bình-phẩm hiềm-lâm. Như là anh « Ninh-lạnh như đàn-bà săn-hậu », như là « cái hòm của ông hội-đồng Tào » (Tại sao của Tào?) Phiền hơn nữa là anh Khánh-Hội dùng những tiếng « bóp-bụng », « làm quấy », « nằm rên » là những tiếng nó không có tỏ-sự-thật chút nào hết.

Nhờ ông đăng-bài này và từ đây xin ông bỏ qua chuyện-tuyệt-thực phản-kháng ấy đi.

Cám ơn ông trước.

TẠ THU-THẦU



LAIT LE PATRE

OVOMALTINE

R. MOITTESSIER-SAIGON

MỠI PHÁT MINH THUỐC TRỊ LỖ TAI CHẢY MŨ VÀ THÚI

Chiếu theo phong-thor của Thánh-hiền, các bệnh nơi lỗ tai đều tại nơi thận, bởi thận thông hơi nơi lỗ tai, hoặc thận suy hóa thành mà thành điếc tai, lùn-bùng lỗ tai, ngứa lỗ tai, ấy là chánh-luận.

Theo việc tự-học của tôi, khảo-cứu cho thấu đáo bệnh-chứng, chớ mỗi việc đều tùy theo sách-xưa thì không thể nào trị-đặng. Tỷ như điếc lỗ tai, ngứa lỗ tai, lùn-bùng lỗ tai tại nơi thận là phải, còn như lỗ tai, thúi lỗ tai, chảy mủ lỗ tai và lỗ lỗ tai mà trị thận thì rất sai-lầm.

Bệnh nhưc lỗ tai, thúi lỗ tai, chảy mủ lỗ tai và lỗ, tuy là bệnh tại lỗ tai mà gốc-bệnh ở trong óc là vì can hỏa thành sanh phong, phong-nhiệt thừa-hư nhập vào não-chỉ, nên hăm lỗ trong óc và có mủ, nhưng mủ ấy không đường-chảy-ra, nên phải chảy ra lỗ tai, và hơi thúi cũng do bởi lỗ tai mà ra.

Mủ độc bởi nhiệt, chảy ra ngoài lỗ tai không lỗ, và trong lỗ tai không nhưc nhối.

Mủ độc bởi phong, mủ chảy ra tới đâu lỗ tới đó và trong lỗ tai nhưc nhiều.

Người ta thường thấy chảy mủ nơi lỗ tai thì nói chảy mủ lỗ tai chớ không hiểu rõ gốc-bệnh tại nơi óc, bệnh này con nít phần-nhiều, người lớn phần ít, chỉ dùng thuốc tả-cang-hỏa,払い phong-nhiệt, bỏ não-chỉ thì bệnh-đặng-lành. Nếu điều-trị không nhắm-dây đưa lâu ngày sanh ra bệnh điếc.

Quý vị hay là trẻ em mắc phải bệnh NHƯC TAI, THÚI TAI, MŨ TAI, thì hãy uống TY LIÊN THÔNG NHỊ HOÀN, các bệnh đều hết, thuốc giờ chưa có thuốc nào trị-đặng.

Mỗi hộp có hai thứ thuốc, một thứ uống, một thứ xức, giá là 0\$50.

VỎ-VĂN-VÂN
DU-ỢC PHÒNG
THU-ĐAUMOT

Bán tại :
229, RUE D'ESPAGNE
SAIGON



MỘT CÔNG NGHỆ MỚI

TA LÀM ĐỜN TÂY

Hội-Khanh chỉ cho chúng tôi coi, những cây « Sông-Huơng », « Dưới mắt phật », « Để thiêu dưới bóng trăng », « Trước đài Bayon », cây nào cũng chạm trổ một đầu hình mỹ-nhơn ở trên cán coi rất tinh thần ; mặt đờn cân bằng các thứ cây thiết quý xem không khác gì những bức tranh vẽ, rất mỹ-thuật và đầy thi-tử.

— Ừ! Hình cần có Y-Đeng của « xir » Lãng mà báo Mai đã nói đây nè.

Bạn tôi kêu và chỉ cho xem mặt một cây đờn chạm hình mỹ-nhơn. Chính là hai cô Thái trắng trong bộ áo hương, váy đen bó chặt thân thể, làm nổi hẳn vẻ đẹp thiên nhiên, mềm mại đang múa trên mặt hai cây đờn. Ngó hai « Bông hoa rưng » đó khiến chúng tôi lại hồi tưởng tại những phút say sưa trong lúc làm lễ khánh thành đường xe lửa Đông-dương ở Saigon.

là tưởng lầm. Nhưng không phải mặt mỏng tiếng kêu rầm rầm, không ăm, trong, đờn lại mau hơn, lên giây cao thì mặt mau xếp, mà lâu ngày thì đờn điếc. Đờn của hiệu « Melodia » tôi làm, theo cách riêng, dày mỏng tùy chỗ, thành ra cây đờn nhẹ nhàng chắc chắn, tiếng đờn mới kêu.

— Ông Hội-Khanh lấy ra mấy cây đờn khác :

Đây, các ông xem đờn này tôi làm bằng tre già, bọc dây lèn một miếng, ép ra và bảo chuốt láng bóng coi như ngà, nó bền chắc lắm và tiếng rất kêu, vì thớ tre thẳng, dẻo, nên rung nhiều. Còn cây đờn « Guitare hawaïenne » này nữa làm bằng thứ cây ở xứ ta, chạm trổ theo lối Cao-mên, mà cái dáng đắp cây đờn cũng giống một thứ đờn của bên xứ. Các ông xem thử cây đờn dây như vậy mà nó vẫn nhẹ, vẫn kêu, nó kém thua gì những đờn có giá-trị ở bên Âu. Thiết mấy cây đờn tre và cây



Chúng tôi hỏi ông Hội-Khanh : — Ông cần vô mặt đờn như vậy, có hại gì cho tiếng kêu của đờn không?

— Không. Ông Hội-Khanh miệng nói, tay khẩy đờn tức thời cho chúng tôi nghe, thiết quả tiếng đờn nghe rất trong, và lại ngân nhiều, cho không có cụt ngắn như đờn khác. Té ra mặt đờn đầu cần nhiều hay ít, mà nhà chế tạo nó biết cách làm và hiệu « Âm-thính-học » (acoustique) thì đờn vẫn kêu.

— Nhà làm đờn cũng cần biết « Âm-thính-học » hay sao?

— Cần lắm. Mình phải am hiểu mới làm đờn có tiếng kêu trầm hay bổng tùy theo ý thích của mỗi tài tử. Không những vậy, còn phải biết thứ cây nào thớ nó dẻo, gai, lại biết cách làm cho cây rung nhiều thì đờn mới kêu. Nhiều người không hiểu, vẫn tưởng mặt đờn mỏng thì kêu, ấy

đờn chạm này đã được quan Toàn-Quyền Silvestre, Hoàng-tử Cao-mên và các tài-tử Pháp, Nam ngợi khen.

— Cứ theo ý ông, thì âm nhạc mình phổ vào đờn tây có được không? Và có nên bỏ những thứ đờn của ta như đờn kim, và đờn cô, vì coi nó yếu ớt và bất tiện quá?

— Về vấn đề bỏ cây đờn kim và cây đờn cô thì tôi không dám nói, điều đó để tùy ý thích của các tài tử. Còn âm nhạc mình phổ vào đờn tây thì không phải nói. ngày nay ai biết chơi đờn nghe đờn, cũng rõ biết là một sự có thể được, và nên lắm, hưởng thụ cái cách như thế có phần lại hay, mùi hơn nhiều. Ngay như các nước Tàu, Nhật, Ấn-độ v. v. . . ngày nay họ cũng dùng đờn tây để thay thế cho những đờn của bốn xứ, vì phần nhiều tiếng nhỏ kêu vỡ lại không được gọn gàng

và nhiều nổi bất tiện là khác.

Vả lại, đời nay mỗi chuyện chỉ cũng phải tân-hóa, cải-cách, chứ không thể đứng nguyên như cũ được, vậy thì khi cụ âm-nhạc ta cũng phải theo như những cái khác mà đi tới chứ sao!

Muôn hồi chuyện ông Hội-Khanh thêm nữa, nhưng thấy lúc này quan khách vô gian hàng của ông đông đảo, thành ra chúng tôi phải từ biệt mà đi. Vì đã biết rằng tiệm đờn « Melodia » của ông ở Saigon mình (đường Lagrandière, số...) sẽ có dịp gặp nhau nữa.

Bữa sau, mở báo « Dépêche » ngày 14 Nov. 1936, nơi trường Cao-mên thấy có mấy lời phê bình như vậy :

« Je serais au regret d'avoir passé sous silence cet artiste de talent qui a sûrement été à

« bonne école et promet de tenir « dans l'art de la lutherie, une « place importante pour peu « qu'on l'y encourage ».

« Tôi sẽ lấy làm tiếc nếu tôi làm thính không nói tới nhà mỹ-thuật có tài này đã học nghề được đứng đắn. Nếu ta làm cho nóng chỉ một chút thì tương lai sẽ chiếm một địa vị quan trọng trong nghề làm đờn ở xứ này ».

Té ra, chính người tây cũng phải lấy công tâm và con mắt mỹ-thuật mà ngợi khen nghề làm đờn của tiệm « Melodia », chứ không phải riêng chúng tôi hòng nói là mèo khen mèo dài đuôi. Vì sự thiết tài nghề làm đờn tây của ông Hội-Khanh khéo lắm, đẹp lắm, đáng ngợi khen khuyến khích lắm. Ai không tin, cứ lại tiệm « Melodia » mà xem!

T. Đ.

Thuốc "ÔNG-TIÊN"

Có công-hiệu hay không?

I. — Đàn bà làm bằng cùng có tháng dây dứa không dứt hay là tước đi tước lại

Như băng huyết máu ra xối xả, dầm dề hay là có đường kinh dây dứa năm mười ngày không hết, hoặc hết rồi tước đi tước lại, trong mình mệt nhọc bần thần, đau lưng, đau bụng, nhức mỏi tay chân, ăn uống không biết ngon, mau dùng thuốc :

Phụ-nữ sanh-tân hoàn (số 26)

Mỗi hộp 1p.00 sự công hiệu thấy liền trước mắt

II. — Bảo lãnh để không đau bụng, không hư thai và sau đưa nhỏ dạng mạnh mẽ

Mới thọ thai, hay ới nữa, ăn uống không biết ngon hoặc thai yếu bụng trắng rạn da bụng, tay chân một mỏi, bần thần, đau lưng nhức tức hay là trước khi có thai mà nếu sản nhiễn lần nuôi không được, hoặc có thai trở lại hay với lấy vật chi thai động, hoặc trễ, mau dùng thuốc.

Thiên-tiên bảo dựn hoàn (số 24)

Mỗi hộp 1p.00

Uống dạng 5 ngày chẳng những là trị được mấy bệnh kể trên mà lại bổ khí huyết thêm sức lực, đến lúc chuyên bụng ít đau, tử cung được trơn và nở (dễ mau) không đều gì trắc trở, sau đưa nhỏ dạng mạnh mẽ, không eo uột, không nổi sây và ghẻ chốc.

III. — Phụng thị tiên-dược Hoàn thuốc bổ lao (số 18)

Chuyên trị và bồi bổ các chứng sau đây :

a) Lao tâm, lao lực, khí huyết suy kém, ngũ tạng lực phũ hư nhược, bần thần mệt mỏi ăn ngủ không ngon.

b) Người già yếu khí huyết suy kém, tỷ vị hư nhược tay chân nhức mỏi, cùng người đau dây dứa lâu ngày không mạnh, người khí hư nhược, hoặc đau mới mạnh khí huyết yếu, trái tim yếu, tỷ suy, ăn không biết mùi, ngủ không thẳng giấc. Mấy bệnh trên đây dùng thuốc bổ lao này hết sức phù hợp.

Mỗi hộp 1p.20, uống dạng 5 lần, hết sức công hiệu Có bán khắp nơi chạy hơn hết

Sưu-độc bá ứng hoàn hiệu ÔNG-TIÊN gồm trị tận gốc tuyệt-nọc các chứng bệnh Phong-tình, ai dùng rồi cũng đều công nhận là hay hơn hết, chắc như vậy

M. NGUYỄN-HỮU CHIROMACIEN

NHÀ CHUYÊN MÔN COI TAY THEO TÂY

21, Rue Verdun :: SAIGON

Ở xa không đến được, in hai bàn tay gửi đến kèm với một số tiền bằng mandat 7 ngày có thơ trả lời, cho biết bao nhiêu tuổi

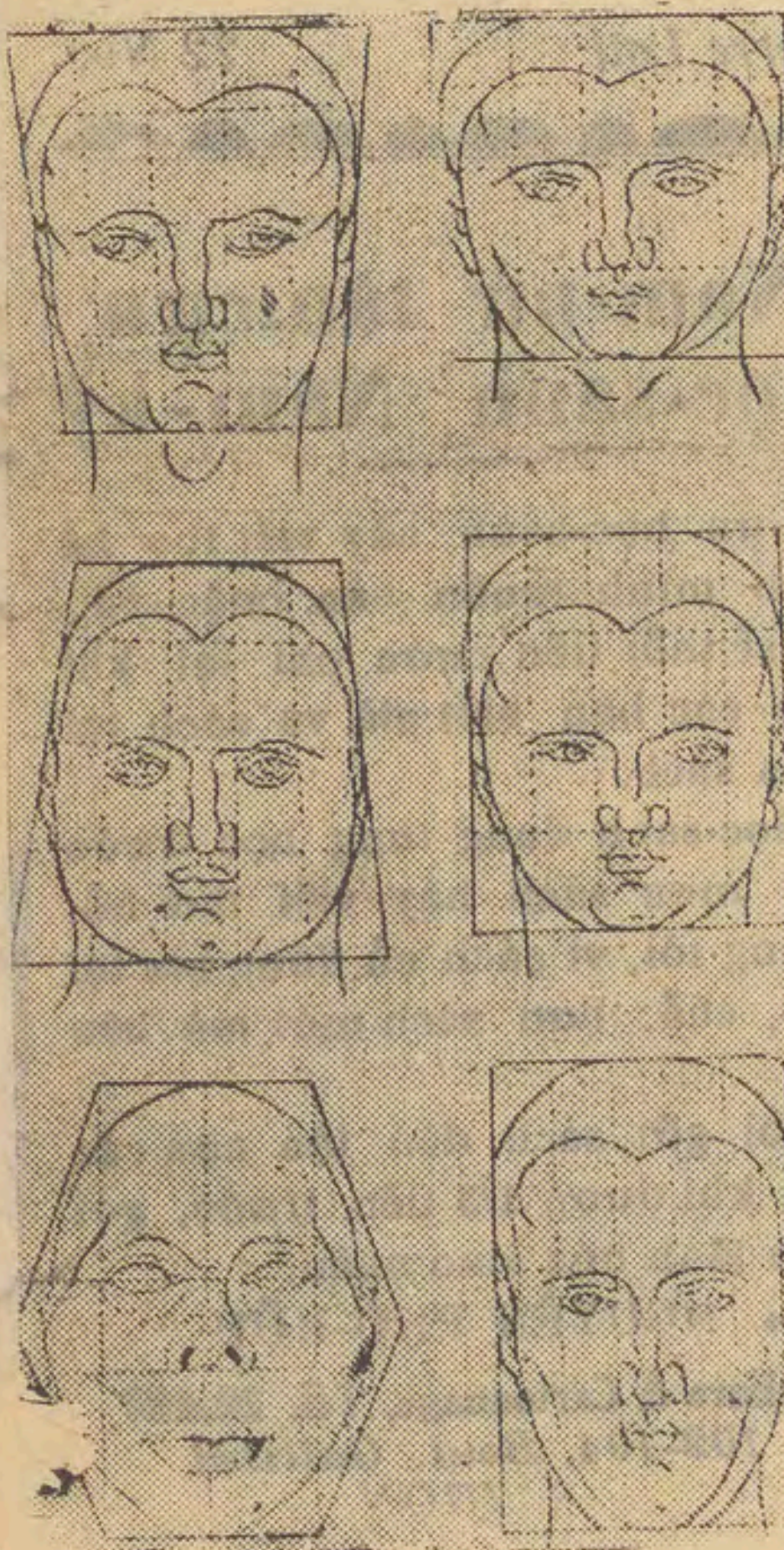
1 \$00 coi 2 năm 3 \$00 coi 10 năm 5 \$00 coi suốt đời

XEM MẶT BIẾT NGƯỜI

Đồ ngữ nói: «Tri nhơn tri-
điện, bất tri tâm», cũng
như một câu trong truyện
Kiều: «Biết người biết mặt biết
lòng làm sao?» Nếu ai tinh thông
cái thuật xem tướng mặt mày
của Tàu đời xưa truyền lại, và
biết khoa diện-tướng (physiogno-
monie) của khoa-học Tây-phương
ngày nay đem ra thực-dụng, thì
hai câu trên đây thành ra vô
nghĩa.

Thiệt vậy, khoa-học văn-minh
ngày nay đã nghiên-cứu và như-
i định phương-pháp «xem mặt
biết người» là một khoa-học có
căn cứ, chắc chắn, rõ ràng, và
đem ra thực-dụng vô-nhiều việc
phổ-thông ở đời, thấy hay và
đúng rõ ràng.

Nhiều nước Âu Mỹ, các quan
lôa và các nhà trình-thám, cân-
sát bây giờ chú trọng xem xét
khoa-học «tướng mặt» để giúp
cho mình trong những công việc
tìm tòi tra xét tội phạm, có thể
mau lẹ đoán định ai ngay, ai
gian.



Hai nhà chuyên-môn khoa «tướng mặt»
ở Âu-châu hiện giờ là Durer và Camper
phân ra 6 kiểu mặt người như vậy.

Phía tay trái từ trên xuống: hình tam-
giác, hình trên thon dưới nở; hình lục-
lăng.

Phía tay phải từ trên xuống: hình
vuông ngắn; hình chữ điền; hình chữ
Nhật.

Người Hồn-mao dùng khoa
này để xét tánh nết tâm-lý những
kẻ nào họ định phủ thác cho
làm công việc gì thì mới ích lợi.
Ngày trường đại-học Edimbourg,
cũng có lớp dạy riêng về phép
tướng mặt và xé hình thể cái sọ
người ta (phrénologie).

Ông kỹ sư Paul Nyssens ở
nước Bỉ lấy khoa «tướng mặt»
dạy những người đứng bán hàng
tiếp khách ở các nhà buôn lớn.
Ông nói cái nghề đứng bán hàng



Kể từ trên xuống dưới bắt qua tay trái: nhà bác
học Pasteur, đại-lưỡng Foch, đại-lưỡng Joffre, và nhà
đại-văn-hào Anatole France đều là người có tướng
mặt vuông; phép tướng của ta gọi là «mặt vuông
chữ Điền».



Từ trái qua mặt
rồi xuống dưới, là:
Đại-đế Napoléon
nước Pháp, bà nữ-
hoàng Victoria nước
Anh, Lénine ông tổ
công-sản nước Nga,
tốt bà thi-sĩ đại

đanh Bá-tước Noail-
les, đều là người có
tướng mặt trên nở
dưới bẹp như hình
trứng gà (ovales);
phép tướng ta gọi
là «mặt trái xoan».

chỉ là một nghề khéo xét đoán
tánh ý của quan-khách cho mau
lẹ, do nơi tài mình ngó xem nết
mặt của khách mà chiều dài họ
phải mua hàng, chứ không ra
tay không.

Các nước ở trung-bộ châu Âu,
người ta dùng khoa «tướng mặt»
vô việc giáo-dục, để như-
i định cách thức dạy bảo môn gì
nghĩ tùy theo tánh ý và thông minh
của mỗi đứa trẻ.

Nhiều thầy thuốc cũng tinh
khoa này để đoán bệnh xét chứng
của kẻ đau, vì bị bệnh tật giấu kín
trong mình ra sao vào phát hiện
ra nết mặt thể ấy.

Cho đến những lúc vui, buồn,
hờn, giận, hay là trong óc đang
suy nghĩ thể nào cũng hiện cả
trên nét mặt, ai tinh khoa «tướng

mặt» có thể đoán trúng, không
hề sai được.

Rất đời những kẻ mặt hiền
mà bụng dữ, mặt đẹp mà tánh
sấu, duy có mình mới bị lầm bẽ
ngoại của thiên hạ, chứ ai tinh
khoa «tướng mặt» không lầm
bao giờ.

Ta xem đại-khái như thế, thì
«tướng mặt» ngày nay là một
khoa học có ích, một nghệ thuật
cao kỳ, chứ không phải là chuyện
dị-doan vô-nhĩa đâu. Miên là ai
có học thức, có n. hiên-cứu đến
nơi mới được; phần nhiều thầy
bà xem tướng ở xứ mình, xem
sách chữ Tây chữ Hán của
không thông, mà xưng mình có
tài xem tướng nọ kia, chần
qua chỉ nói dựa đoán xằng, ta
dừng nên tin.

Đi đâu gặp vòng rồi, quý vị cũng phải trở lại:

“LE MEILLEUR SALON”

— 40, Rue Mayer — SAIGON —

Vì chỉ nơi đây mới có thể làm cho quý vị vừa lòng,
trong lúc mua sắm bàn ghế, và đồ đạc chưng diện
trong nhà theo kiểu kim thời

DOCTEUR **TRẦN - VĂN - ĐỐC**

Chuyên trị bệnh con nít

143, Boulevard de la Somme, 143

GIẤY THÉP NÓI: 10 72 — SAIGON

NAM NAM DƯỢC PHÒNG - ĐALAT

QUÍ NGÀI CHO ĐƯỢC RỎ

sao quý ngài biết rằng lại có hiệu thuốc ÔNG-TIÊN lên
trên DALAT này hồi 1930? Chúng tôi thấy trên Dalat này
chẳng có hiệu thuốc nào của người Annam mình lập ra
cho nên chúng tôi thấy dân Annam mình cũng là đồng và
hay dùng thuốc của người Annam mình làm ra, vì vậy
chúng tôi phải xin phép ông Đốc-lý Dalat, mở hiệu thuốc
NAM NAM DƯỢC PHÒNG người chủ trương là LÊ-VĂN-
CAM. Xin quý ngài xét rõ, chứ chúng tôi mở được hiệu
thuốc cũng là khó lắm cho chúng tôi, vì phải lo số đặc
hơn 8000 đồng mới được làm đại-lý độc quyền trên Dalat
này, cho nên dù các thư thuốc Trung, Nam, Bắc đều có.
Chúng tôi không phải muốn thâu lợi, vì tình cảnh thấy dân
nghèo, cực khổ, nên không có cho nhiều, cho đủ mà mua
thuốc Tây mà dùng, nên chúng tôi bán cho đủ tiền nhà,
tiền thuế và tiền công mấy người làm cho vừa đủ, chứ
chúng tôi không có ham cho lời nhiều, vì chúng tôi cũng
đi làm việc cũng đủ phụ trợ nội trong gia đình rồi, chúng
tôi mỗi tháng phải bỏ ra 50\$ 00 được lấy thuốc thêm cho
dù các chứng bệnh của người Annam dùng.

Vậy xin quý ngài chiếu cố, mỗi khi muốn mua món thuốc
chị, xin mời lại:

NAM NAM DƯỢC PHÒNG

ở tại chợ Dalat

NGƯỜI HUÊ-KIỀU ĐỐI VỚI

NAM-CẢNH DƯỢC-PHÒNG

TRAVINH-VILLE

(ở gần nhà việc làng Long-Đức)

THẦN Y ĐIỀU-DUỐC

Ấy là một tấm bảng lớn treo ở trước Nhà thuốc, của
người «HOA-KIỀU» tặng cho Nam-Cảnh Dược Phòng,
trong có 4 chữ tặng như vậy «THẦN Y ĐIỀU DƯỢC» ở
Lục-lĩnh đều có tìm đến uống thuốc. Ngay như người
Hoa-Kiều ở Chợ-lớn, vì nghe danh tiếng vang lừng, cũng
tìm đến xin chẩn mạch. Sau khi đặc tay xem mạch cho
một người dân-bà Hoa-Kiều, cô Như-Mai Y Nữ bèn đoán
như vậy: «Chị có thai đã ngoài hai tháng và đoán trúng
luôn cả các chứng bệnh». Ai nấy đều vỗ tay khen rõ,
rằng ở bên Trung-quốc cũng chưa từng có việc lạ như vậy,
vì mới 13 tuổi coi mạch phê toa dàng hoàn. Ngày đó thân-
chủ ở Lục-Tĩnh tự đến cũng đồng.

Hoa-Kiều và Annam, ai ai cũng công nhận trị bệnh thật
tài, Cao đơn hoàn tán của «Nam Cảnh Dược Phòng» thật
là linh nghiệm.

«Nam Cảnh Tam tài hoàn» Op. 35 mỗi hộp và «Sâm
Nang Bổ Thận Kim đơn» Op. 80 mỗi hộp hai món thuốc
đại bổ hư lao thần hiệu, có thể gọi «Dược đảo xuân hồi».

M. Nguyễn-văn-Kiến

Nam Cảnh Y-sĩ ở Trávinh-Ville

NOTA — Cần dùng Đại-lý khắp nơi, có hoa-hồng nhiều. Xin
viết thư thương lượng, và hỏi mục lục các thứ thuốc.

HOC BÔNG (Tặng cho học sinh trúng tuyển)

Các em học sinh viết một bài luận bằng quốc-văn gởi cho
NGUYỄN-VĂN-THUỘC tổng đại-lý độc-quyền phát hành nhà
thuốc BÌNH-DÂN hiệu Chữ-Thập ở Biên-hòa, mấy em tổ
muốn của mấy em về sự học, nếu học đến thành tài sẽ giúp
cho BÌNH-DÂN cách nào rồi gởi cho NGUYỄN-VĂN-THUỘC
chuyên giao cho chủ nhà thuốc Bình-Dân lựa; nếu trò nào tỏ
trúng ý muốn của nhà thuốc thì được giúp học bổng tùy theo
sự học mỗi năm. Cấp cho những trò em có từ cấp bằng sơ học
cho tới bằng tú tài. Phải biên rõ tên họ tuổi, cha mẹ, sống thác,
quê quán. Hiện giờ học trường nào cần bằng hạng nào biên
cho rõ. Kỳ hạn trong một tháng kể từ ngày 1er Septembre
1936. (Tặng cho dân Nam-kỳ)

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

TẠI TRƯỜNG PHÚ-THO

KINH - TẾ - TIÊU - TỨC

GIÁ CHỢ NÔNG-SẢN & TIN TÀU QUẢ LẠI

Dua Ngựa ban đêm

THỨ BẢY 21 NOVEMBRE 1936

Độ thứ nhứt

PHẦN THƯỜNG RIMAUD

Độ chấp, đua tron 1200 thước
Ngựa D. hạng nhì 3 tuổi sắp lên

Citadelle	39.k
Vàng Vân	36
Hồng Sơn	34
Kim Luông	33.5
Carna Flag	31
Đạm Em	31
Ngọc Vân	29

Lần đầu ở xứ này mới bày ra
đua thử ban đêm, chắc là được
công chúng hoan nghinh lắm,
cái ý kiến tốt đẹp này, lợi hại
tôi xin nhường lại cho mấy
nhà tuyệt phit xét đoán?

Ngựa ban đêm thiệt là kỳ lạ
quá, phần thì ngựa chưa có chạy
lần nào, đây tôi xin chỉ mấy con
có phần ăn độ này là: Vàng Vân,
Citadelle và Kim Luông, theo ý tôi
nên đánh:

Nhứt: Citadelle
Nhì: Vàng Vân
Ngược: Kim Luông

Độ thứ nhì

PHẦN THƯỜNG NUIT ENCHENIÉE

Độ chấp, đua tron 1.200 thước.
Ngựa D. ngoại hạng ăn dưới 200
đồng và từ 3 tuổi sắp lên

Popok Sath	41k5
Bửu hòa Mai	40
Phi Vãn	34.5
Plein Air	34
Vàng thanh Liêm	33
Kim lang Em	31
Vàng xuân Lộc	30
Vas y Arthur	29

Đám này ngựa có phần hơn
hết là Plein Air, Bửu hòa Mai và
Phi Vãn, ba con nên đánh:

Nhứt: Plein Air
Nhì: Bửu hòa Mai, Kim-lg-Em
Ngược: P i-Vãn

Độ thứ ba

PHẦN THƯỜNG JEAN DUCLOS

Độ chấp, đua tron 1200 thước
Ngựa D. ngoại hạng đã ăn quá
200 đồng và 3 tuổi sắp lên

Double-Event

Kim long Vân	42 k
Ô Vãn	41
Soudan	40
Anh Hùng	38.5
Majunga	38
Champa Sath	34
Kim ngân Hoa	32
Vàng Danh	29

Độ này ngựa trên chúg hơ
hết là Majunga, Kim long Vân,
Anh Hùng và Kim ngân Hoa, theo
ý tôi thì nên đánh:

Nhứt: Anh Hùng
Nhì: Majunga, Kim long Vân
Ngược: Kim ngân Hoa

Độ thứ tư

PHẦN THƯỜNG PIERRE PAGÈS

Độ chấp, đua tron 1200 thước
Ngựa D. ngoại hạng chưa ăn tới
200 đồng và từ 3 tuổi sắp lên

Đạm Sang	41 k
Vàng mỹ Nữ	36.5
Filette	35
Calypso	34
Phi san Hồ	32

Sardine	31
Hồng phi Long	31
Vàng Tiên	30

Đám này phần nhiều là ngựa
lẻ lấm, con nào phát đầu thì sẽ
ăn chắc, ngựa có phần ăn hơn
hết là: Calypso, Đạm Sang, Fi-
lette, và Sardine, độ này nên
đánh:

Nhứt: Calypso
Nhì: Đạm Sang, Filette
Ngược: Sardine

Độ thứ năm

PHẦN THƯỜNG COLONEL HANCH

Độ chấp, đua tron 1.200 thước.
Ngựa D. hạng nhứt từ 3 tuổi sắp lên

Double-Event

Khửu May	38.k
Lapin	30
Vàng tấn Tài	30
Bích Ngọc	32
Kim Em	33.5
L'Espoir	37
Đạm Phước	32
Hoa bích Liêng	36
Vàng Bàu	35.5
Huỳnh Hồ	34.5
Vàng Lộc	28
Kim Y	34

Độ này đầu chạy ban ngày đi
nửa thì cũng khó tin lắm chớ
chẳng lựa gì ban đêm, theo ý tôi
thà nên kể mấy con này: Hoa
bích Liêng, Vàng Bàu, Huỳnh
Hồ, Lapin, ba con nên đánh:

Nhứt: Vàng Bàu
Nhì: Hoa b. Liêng, Huỳnh Hồ
Ngược: Lapin

D. E. nên đánh

— Vàng Bàu
— Huỳnh Hồ
— La in
— Dang Bàu
— Huỳnh Hồ
— Lap n

NÀI HÈN

Dua Ngựa ban ngày

CHÚA NHỰT 22 NOV. 1936

Độ thứ nhứt

PHẦN THƯỜNG LUTIN

Đua rào, 1500 thước. — Ngựa
C. từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn tới
480 đồng

Galopin II	47.k
Lipton	47
Hercule	45
K m-Sang	37
Sphinx	33

Độ này nên đánh:
Nhứt: K m Sang
Nhì: Hercule
Ngược: Galopin

Độ thứ nhì

PHẦN THƯỜNG RIGADIN

Đua tron 2200 thước Ngựa C
từ 4 tuổi sắp lên chưa ăn
tới 480 đồng

Gold Flag	47.k
Khửu Lân	47
Mạnh Hồ	43
Favori	43
Kim Xanh	41.5
Norkel	41
Calypso	39.5

Đám này nên đánh:
Nhứt: Favori
Nhì: Gold Flag
Ngược: Mạnh Hồ

Độ đua xe

PHẦN THƯỜNG BARIA

Đua tể 1.000 thước

Norton	
Vàng Sang	
Hồng Ngọc	
Séo May	
Hải Hồng	
Phú Qui	
Popech	
Long Hưng	
Khửu Dâu	

Độ thứ ba

PHẦN THƯỜNG RATRA

Độ chấp, đua tron 2.000 thước.
Ngựa C. từ 4 tuổi sắp lên.

Double-Event

Galopin II	47.k
Long Lạc	46.5
Dragon Noir	42.5
Đạm Voi	41.5
Fanfan	40
Đạm Anh	39

Độ này nên đánh:

Nhứt: Long Lạc
Nhì: Đạm Anh
Ngược: Đạm Voi

Độ thứ tư

PHẦN THƯỜNG EXPRESS

Đua tron 1.000 thước. Ngựa lai
từ 4 tuổi sắp lên.

Shell	51.k
May Flower	49.5
Phalène	47.5
Eclairer	47
Huỳnh Long	45.5
Vàng Hương	45.5

Đám này nên đánh:
Nhứt: Phalène.
Nhì: Huỳnh Long
Ngược: Sell

Độ thứ năm

PHẦN THƯỜNG CHRISTERA

Đua tron 1.500 thước. Ngựa
B từ 4 tuổi sắp lên.

Double-Event

Max Linder	51.5
Ô Cờ	48
Ô Ngọc	48
Long Vân	45
Kim hòa Tân	43
Côn Sơn	42.5
Kim Khánh	41.5
Nam Kim	41
Vàng Phước ex Huỳnh Hoa	35.5
Kim tam Lang	33

Độ này nên đánh:
Nhứt: Long Vân
Nhì: Ô - cờ — Max Linder.
Ngược: Nam Kim

Độ thứ sáu

PHẦN THƯỜNG DAPHNIS

Đua tron 800 thước. Ngựa đực
lai 3 tuổi.

Victorieux	44.k
Farceur	44
Max Dearly	44
Roi de Coeur	44

Nhứt: Victorieux.
Nhì: Max Dearly.

D. E. nên đánh:

Lông - Lạc — Lông - Vân
— Max Linder
Đạm - Voi — Lông - Vân

NÀI - HÈN

Giá tại Cholon ngày 20/11/1936

LUA	
Gocong	2.98
Bentre Batri	2.98
Bentre	2.98
Mytho-Tanan	2.90
Cailay	2.86
Caibe	2.86
Vinhlong	2.87
Bakse	2.75
Cau-chong	2.75
Cang-Long	2.85
Travinh	2.85
Baixa	2.96
Baclieu	2.96
Rachgia	2.98
Phuoc-Long	2.81
Omon	2.87
Cairang	2.87
Thonot	2.72
Longxuyen	2.72
Chaud blanc	2.72
rouge	1.72
Tan-chau	2.22
Sadec Blanc	2.72
rouge	2.72

GIÁ GẠO
Mỗi tạ 60 kilo 700

Gạo N° 1	25 %
Gạo N° 2	40 %
Tấm	1-2
Tà n	3-4
Cám trắng	3.61
Cám lức	3.76
Bao lúa	2.10
Bao gạo	0.95
BAP và DỪA	17.00
Bấp đồ	21.00
Dừa khô từ	8.10
	15.20

GIÁ CAO SU
Paris mỗi kilô 91.15
Singapore 0.31 1/8
Londres 8 d 3/4 v.

GIÁ 100 ĐỒNG BẠC TA
Đổi ra tiền Ngoài quốc
Tiền Hồngkong 150 p.
Tiền Thượng-hải 154 p. 3/4
Tiền Nhứt-bồn 161 p.
Tiền Singapore 80 p. 3/4

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ
0 \$ 73

Khởi hồ

Với người ngoại bang

Khi đầu mùa - Tân Tiến Việt nam - ra đời
đang đồng bào yêu mến, từ thành thị đến
thôn quê, từ đầu làng cho đến cuối chợ, từ
hạng buôn gánh bán bưng cho đến mấy nhà
đại phú, ai ai cũng hoan nghinh và khen tặng
là chúa tể các thứ đầu tư bá chứng.

Đầu Tân Tiến đang hoan nghinh đây là bởi
tánh chất tốt, tài trị bình độ nhứt, mùi thơm
diệu và bền lâu không thay đổi, khi mới đến
củ, khi nhiều lúc ít, cũng một mùi thơm, không
phải như dầu khác lúc mới còn thơm, sức vài
lần đổi ra mùi hôi tanh khó chịu.

Đem so sánh các thứ dầu thắp nay người
minh ưa dùng thì Essence de Menthe Tân
Tiến Việt nam chiếm đoạt giải nhứt.

Thật xưa nay chưa từng có.
Chúng tôi xin nguyện một lời, làm sao cho
đầu Tân Tiến Việt nam chiếm đoạt giải quán quân
mãi mãi đừng khởi hồ với người ngoại bang.

Tân-Tiến
86-88 Bd de la Somme - SAIGON
Nguyễn-văn-Thịnh dit Tám

TÀU TỚI

PHÁP

Le Cap St Jacques	21 Nov.
Président Doumer	22 Nov.
D'Artagnan	7 Déc.

TRUNG BẮC

G. G. Merlin	22 Nov.
Linois	27 Nov.
Pierre Loti	21 Nov.
Le Claude Chappe	20 Nov.

TÀU và NHỰT

Le Félix Roussel	20 Nov
------------------	--------

TINH CHÂU

G. G. Pasquier	26 Nov.
----------------	---------

TÀU ĐI

PHÁP

Le Félix Roussel	22 Nov.
Le Linois	1er Déc.

TRUNG BẮC

Claude Chappe	23 Nov.
Cap St. Jacques	23 Nov.

TÀU và NHỰT

Le G. G. Pasquier	24 Nov.
-------------------	---------

TINH CHÂU

Pierre Loti	22 Nov.
-------------	---------

Nam-nữ tân-cựu Học-sanh Nam-kỳ

Cựu học-sanh hãy viết thư hỏi
sách mình muốn bán hoặc đổi,
tôi sẽ thối tiền cước phí lại khi
cho các bạn biết giá và cách tôi
mua sách.

Học-sanh đang từng học trước
khi mua sách hãy viết thư hỏi
chúng tôi, vì sách cũ đóng bìa lại
đẹp, chắc hơn sách mới mà bán
rẻ.

Tôi gởi sách đến tận nhà các
bạn khi được 1/3 tiền trước, gởi
sách lãnh hóa giao ngân.

• NGUYỄN PHÚ-HỮU
Reliure & Cartonnage, Tél. 20.407
102-104, Boul. Gallieni
SAIGON

MỸ-NHƠN VIỆN

MADELEINE

46, Boulevard Bonnard - SAIGON

NƯỚC HOA, PHẤN, SÁP, THƯỢNG

HẢO HẠNG - SỮA SẮC ĐẸP

Cô MADELEINE, người đàn bà Annam trước
nhất, học tại một MỸ-NHƠN VIỆN đại danh ở
Paris về, dịch-thân sữa sắc đẹp cho quý khách

TAN - TAN - HUEU

103, Boulevard Charner - SAIGON

Tél. 21096

Tiệm bán các thứ kiến, kiến thường, kiến hồng, trắng thủy,
mài cạnh và đủ thứ khuôn. Có máy riêng mài kiến